**Khuyết Danh**

Tế Điên Hòa Thượng

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Lời Nhà Xuất Bản](" \l "bm2)

[Tập 1 - Hồi Thứ Nhất](" \l "bm3)

[Hồi Thứ Hai](" \l "bm4)

[Hồi Thứ Ba](" \l "bm5)

[Hồi Thứ 4](" \l "bm6)

[Hồi Thứ 5](" \l "bm7)

[Hồi Thứ 6](" \l "bm8)

**Khuyết Danh**

Tế Điên Hòa Thượng

Đồ Khùng Dịch

**Lời Nhà Xuất Bản**

Tế Điên Hòa Thượng là tác phẩm văn học dân gian Trung Quốc, kể lại sự tích của một vị thiền sư thuộc phái Dương Kỳ, tông Lâm Tế, sống vào đời Tống (khoảng 1150-1209) tại vùng Chiết Giang, Trung Quốc.   
  
*Cuộc sống của vị Thiền sư này có nhiều điều kỳ bí khác đời và cũng khác với đời sống tu hành của Tăng chúng đương thời. Tính tình ông cuồng phóng, thích rượu, thích thịt, người đời gọi ông là "Tế Điên”, nhưng ông lại là người rất “tỉnh”, từ bi và ưa giúp* đời.   
  
*Chuyện về cuộc đời của Hòa thượng Tế Điên được dân chúng tô đắp thêm nhiều điều kỳ bí, sau được sưu* tập, *gọt giũa thành tác phẩm văn học* "Tế Công Hoạt Phật” *hay còn gọi là* "Tế Điên Hòa thượng”. *Tác phẩm nguyên bản tiếng Hán đã được dịch giả dịch sang tiếng việt và đăng tải trên tuần báo* Giác Ngộ *từ số 24 ra ngày* 15-12-1991 *đến số 137 ra ngày 14- 11-1998, với bút danh "Đồ Khùng”.*  
  
*Theo yêu cầu của Báo* Giác Ngộ và bạn đọc, Nhà xuất bản Tôn giáo cho in lại tác phẩm "Tế Điên Hòa thượng” *thành bộ gồm 4 tập để bạn đọc tiện theo dõi.*  
*Xin giới thiệu cùng bạn đọc và mong nhận được những ý kiến đóng góp về bộ sách này.*  
  
Nhà Xuất Bản Tôn Giáo   
  
**Tế Điên, Ông Là Ai?**  
Trong *Phật Quang đại từ điển,* trang 5661, ghi sơ lược như sau:   
\* Đạo Tế (1150-1209)   
Ông là Thiền sư Trung Quốc thuộc phái Dương Kỳ, tông Lâm Tế, sống vào đời Tống, người Lâm Hải (Chiết Giang), họ Lý, tên Tâm Viễn, tự Hồ ẩn, hiệu Phương Viên Tẩu.   
  
Năm 18 tuổi, ông xuất gia ở chùa Linh ẩn và lần lượt tham học với các vị: Pháp Không Nhất Bản ở chùa Quốc Thanh, Đạo Thanh chùa Kỳ Viên, Đạo Tịnh chùa Quán âm. Sau Sư vào núi Hổ Khâu làm môn hạ ngài Hạt Đường Huệ Viễn và nối dòng pháp này. Sư lại đến ở chùa Tịnh Tử, chùa này bị thiêu hủy vì hỏa tai, Sư đi hành hóa ở Lăng Nghiêm trùng tu lại.   
Cư dân ở vùng Tần Hồ ăn ốc thường chặt đuôi ốc để ăn. Sư xin những con ốc này thả lại trong nước, ốc phần lớn sống lại mà không có đuôi.   
Bình sinh, tánh tình Sư cuồng phóng, thích rượu thịt, nên người đời gọi Sư là Tế Điên.   
  
Năm 1209, Sư thị tịch, thọ 60 tuổi, nhục thân của Sư nhập vào tháp tại Hổ Bào.   
  
*Tiểu sử của Ngài tóm tắt là thế. Tuy nhiên ta cũng thấy ở Ngài một vài điểm đặc biệt:tánh tình cuồng phóng, thích rượu thịt, có những hành động không giống ai nên có hỗn danh là Tế Điên.*  
  
*Tuy “điên”nhưng không phải là Điên quậy phá làm người kinh người sợ, mà là đem lại cho kẻ ác một số báo ứng kinh sợ khiến phải chừa và người thiện sự vui mừng thích thú. Việc hiển lộng thần thông cứu sống một số lớn ốc bị chặt đuôi biểu hiện lòng* từ *bi vô lượng đối với quần sanh của Ngài là một bằng chứng cụ thể. Cuộc sống lạ lẫm có nhiều cống hiến “đem lợi ích cho đời” của Ngài, dưới con mắt của người bình dân, trở thành một bậc siêu nhân. Siêu nhân đối với họ là một nhân vật bất tử, đủ mọi quyền phép và tài năng làm được bất cứ việc gì mà vị ấy cần làm. Từ đó, họ tô đắp vào cuộc đời Tế Điên biết bao nhiêu hành tung kỳ bí với mục đích cứu người giúp đời. Một truyền mười, mười truyền trăm, khắp nơi* kẻ *chợ cũng như ngõ bẻm xóm làng, qua lời kể chuyện của người bán hàng và qua bao nhiêu sự chắt lọc thêm bớt theo trí tưởng tượng của từng nhóm người.* Lâu d*ần, Tế Điên Hòa thượng hay Tế Công Hoạt Phật trở thành câu chuyện dân gian được lưu truyền qua cửa miệng mọi người.*  
  
*Các văn sĩ, sưu tập sửa đổi lại gọt đẽo thành tập truyện nhan đề là* "Tế Công Hoạt Phật" - *nhưng và xếp vào loạt văn học dân gian, với hình bìa:ông Hòa thượng đội mũ lệch, mắt láo liên, tay cầm chiếc quạt rách. Tác phẩm gồm 240 hồi.*  
  
*Đọc truyện Tế Điên, ta thấy thấp thoáng bóng hình đi mây về gió của Tây Du, đậm nét hơn là tính tình hành hiệp trượng nghĩa, cứu khổn phò nguy của anh hùng Lương Sơn Bạc. Điều đó cũng dễ hiểu, vì Tế Điên sống vào thời nhà Tống với biết bao rối ren phát xuất từ lòng tham, hết cướp cạn đến cướp ngày gây cho dân chúng khổ đau không ít. Trước nỗi khổ đau hằng gánh chịu, gặp* được bậc siêu nhân luôn tế khổn phò nguy, qua đó gởi gắm những ước mơ của mình, dù là kể lại hay nghe kể, cũng giải tỏa chút nào phiền muộn quên đi những thực tại trước mắt, âu cũng là một điều thống khoái. Vì thế, ta không lạ gì chuyện Tế Điên với chiếc quạt rách đã gần gũi và phổ biến trong mọi giới quần chúng.   
  
*Tuy nhiên, đây là quần chúng viết để quần chúng đọc, và vì người viết không thông hiểu Phật lý, cho nên ta không thể bắt buộc tác phẩm phải thể hiện đúng theo tinh thần Phật giáo thuần túy. Quan niệm “giết người ác là một việc làm tốt” không phải xuất phát từ lòng từ bi. Đạo Phật chỉ có hóa giải chớ không có đối nghịch. Nhưng nhìn chung tác phẩm cũng đem lại lơi ích “tránh ác, làm lành” một cách sâu xa trong lòng dân chúng, được coi như là một thành tựu đáng khích lệ. Vui mà nghe, nghe mà nhớ, nhớ để làm điều tốt. Bấy nhiêu đó được thành tựu cũng là đạt yêu cầu rồi.*  
  
*Truyện Tế Điên mấy năm gần đây đã dựng thành phim* n*hiều tập. Phim ảnh tuy sống động nhờ những động tác diễn đạt, mặc dù có thêm phần hư cấu sáng tạo nhưng lại không diễn hết những tình tiết tế nhị mà lời văn thể hiện. Để bổ túc nhũng cái chưa đủ đó, dịch giả cố gắng khắc phục bệnh lười của mình, gắng dịch cho* xong, để gọi là “mua vui cũng được một vài tí ti”, nhằm cung ứng cho người đọc thưởng thức thêm những điều mà phim ảnh đã lược bớt.   
  
*Tiếc rằng cái biết của mình chỉ là khung trời nhỏ hẹp của đáy giếng, không thể chuyển tải trọn vẹn ý* tứ *cũng như cái hay của ngôn từ được. Nhũng chỗ sai sót được* quý *vị thức giả phủ chính cho lần tái bản sau là một điều “xin chắp tay vạn tạ”*.  
  
Báo *Giác Ngộ*

**Khuyết Danh**

Tế Điên Hòa Thượng

Đồ Khùng Dịch

**Tập 1 - Hồi Thứ Nhất**

Tiết Đạt Sứ Lạy Phật Xin Con  
Chân La Hán Đầu Thai Cứu Thế

Năm nhà Tống dời đô về đất Lâm An ở phía Nam, nhằm niên hiệu Kiến Viêm năm thứ tư, Cao Tông hoàng đế cải hiệu là Thiệu Hưng năm thứ nhất.   
Thuở đó có một vị Kinh doanh Tiết đạt sứ tên là Lý Mậu Xuân, người Chiết Giang, vợ là Ưng thị rất hiền thục. Lý tướng quân vì tính nết hiền hòa, giữ quân lệnh không nghiêm nên bị bãi chức về làng. Trở về quê cũ sống đời nhàn nhã, Lý tướng quân càng ưa làm việc phước thiện, bắc cầu đắp lộ, giúp đỡ kẻ khốn cùng: mùa Đông cho áo, mùa Hè thuốc men. Người trong phố chợ đều ca ngợi là Lý thiện nhơn. Tuy nhiên cũng có người xầm xì: “Tiếng là Lý thiện nhơn nhưng chưa chắc là thiện nhơn đâu. Nếu quả là thiện nhơn sao lại không con nối dõi?".   
Lời nói đó thấu tai Lý tướng quân làm ông dàu dàu kém vui. Lý phu nhân thấy thế liền hỏi nguyên nhân:   
- Phu quân sao hôm nay mặt mày kém tươi thế?   
Lý tướng quân nói:   
- Ta vừa đi ra ngoài phố, người người đều gọi ta là Lý thiện nhơn cả, duy có kẻ xầm xì ta là kẻ giả nhân giả nghĩa để che giấu những điều xấu xa khuất lấp. Họ lại nói ta làm lành không phải do thật lòng; nếu thật lòng sao lại không con. Ta nghĩ nếu hoàng thiên có mắt, thần Phật hiển linh, đáng lẽ cho chúng ta một đứa con mới phải.   
Phu nhân nói:   
- Thưa phu quân, phận thiếp hiếm hoi, trời bắt tội không có con để phu quân có người nối dõi, đó là lỗi của thiếp, xin phu quân hãy nạp thêm nàng hầu họa may có được đứa con để ẵm bồng.   
Lý tướng quân nói:   
- Phu nhân nói thế là sai rồi, ta đâu có thể làm việc bậy bạ như thế. Hơn nữa, phu nhân tuổi chưa đầy bốn mươi, còn có thể sanh nuôi con cái, chưa đến nỗi tuyệt vọng. Chúng ta nêntắm gội sạch sẽ, trai giới ba ngày rồi cùng lên chùa Quốc Thanh ở phía Bắc núi Thiên Thai lễ Phật cầu con, biết đâu Trời Phật chẳng phụ lòng ta mà nhỏ phước ban cho một đứa bé để ẵm bồng.   
Phu nhân nói:   
- Ý kiến đó rất hay.   
Sau khi chọn ngày lành tháng tốt, Lý tướng quân cưỡi ngựa, phu nhân ngồi kiệu cùng đám gia nhân nhắm hướng núi Thiên Thai tiến phát. Từ chân núi nhìn lên: Núi cao sừng sững, đá núi chập chồng, cỗ cây rậm rạp. Lưng chừng đồi, chùa Quốc Thanh cổ kính vươn mình bên tàng lá rậm. Đàng sau cổng chùa uy nghiêm, hai lầu trống chuông cao vút. Sau năm tầng đại điện là trai đường, khách xá, kinh đường, giới đường và 25 gian Tàng kinh các.   
Lý viên ngoại vừa xuống ngựa, bên trong mấy Tăng nhân ra tiếp rước đưa vào nhà khách đãi trà. Đương kim phương trượng là Tánh Không trưởng lão nghe tin Lý viên ngoại đến chùa dâng hương cũng ra tiếp kiến và cho vị Tri khách đưa đi các điện dâng hương. Trước hết, viên ngoại đến Đại hùng bửu diện lễ hương khấn vái:   
- Cầu xin đức Phật phù hộ, ban cho đệ tử một đứa con, đệ tử nguyện trùng tu ngôi cổ sát, thếp lại kim thân để cúng dường Tam bảo.   
Khấn xong lại lần lượt đến lễ các điện khác. Khi đến diện La hán thứ tư, bỗng nhiên thần tượng từ liên đài ngã xuống đất.   
Tánh Không trưởng lão chắp tay niệm Phật:   
- Lành thay, lành thay! Bần đạo xin mừng viên ngoại được sinh quý tử, chẳng bao lâu sẽ có tin mừng.   
Ngày tháng như thoi đưa, Đông qua Hạ tới, chẳng mấy chốc phu nhân đến kỳ nở nhụy khai hoa. Đến khi sinh nở, hào quang sáng rực khắp phòng, hương thơm tỏa ra sực nức. Thấy lạ ai nấy đều lấy làm vui mừng. Có một điều kỳ quái làm viên ngoại lo âu không xiết. Số là đứa bé sau phút chào đời cứ khóc mãi không thôi. Đến ngày thứ ba, đang lúc bè bạn hàng xóm đến chúc mừng, có gia nhân vào báo tin:   
- Phương trượng ở chùa Quốc Thanh là Tánh Không trưởng lão đích thân đưa một phần trọng lễ đến chúc mừng.   
Viên ngoại vội vã ra cửa nghênh đón và mời vào khách sảnh.   
Tánh Không trưởng lão nói:   
- Bần đạo xin chúc mừng viên ngoại, chẳng hay lệnh công tử vẫn được khang an?   
Viên ngoại nói:   
- Đa tạ đại sư có lòng chiếu cố. Tệ nhi từ khi lọt lòng cứ khóc mãi, đến hôm nay cũng vẫn chưa nín. Đệ tử đang lo lắng về việc này. Xin đại sư có phương cách gì chữa trị hộ cho cháu.   
Tánh Không trưởng lão bảo:   
- Được, được! Viên ngoại sai người bồng công tử ra cho bần đạo xem thử mớibiết rõ nguyên cớ.   
Viên ngoại nói:   
- Tệ nhi mới sinh có mấy ngày còn mềm mại, bồng ra quá sớm sợ e không tiện.   
Tánh Không trưởng lão nói:   
- Không hề chi, viên ngoại chỉ cần lấy khăn mềm bọc kín công tử lại tất khỏi phải sợ nắng gió phạm nhằm.   
Viên ngoại nghe có lý, vội sai người bồng đứa bé ra cho mọi người xem. Thằng bé mặt mũi khôi ngô, phẩm chất thanh kỳ, khóc mãi không dứt. Thấy Tánh Không trưởng lão, đứa bé lập tức nín khóc và toét miệng cười.   
Lão Hòa thượng lấy tay vỗ vỗ trên đầu đứa bé, nói:   
*“Thôi thôi chớ có vội cười*  
*Lai lịch nhà ngươi ta biết hết*  
*Chúng ta giao ước cùng trao đổi*  
*Bớt được tựa nương ở thế gian* ".   
Đứa bé nín khóc hẳn.   
Tánh Không trưởng lão nói:   
- Này viên ngoại, lệnh công tử có túc duyên với bần đạo thôi để bần đạo thu nhận làm đệ tử ký danh và đặt tên là Lý Tu Duyên nhé.   
Viên ngoại tỏ lòng cảm tạ, cho bồng đứa bé vào trong nhà và mời Hòa thượng dùng cơm chay. Thọ trai xong, Hòa thượng kiếu từ trở về, các thân hữu cũng nói lời từ biệt. Viên ngoại thuê một người vú khỏe mạnh chăm nuôi săn sóc công tử. Ngày tháng qua nhanh, thoáng chốc Lý Tu Duyên đã được 7 tuổi, suốt ngày biếng nói biếng cười, không thích chơi đùa với bọn trẻ cùng trang lứa ở hàng xóm. Đến tuổi đi học, viên ngoại mời một vị Tú tài già tên là Đỗ Quân Anh đến nhà kèm dạy. Ngoài ra, Lý Tu Duyên lại có hai bạn đồng song: Một là Hàn Văn Mỹ, 9 tuổi, con quan Võ Hiếu liêm Hàn Thành; và một là Vương Toàn, 8 tuổi, con quan Binh bộ Tư mã Vương An Sỹ, cháu ruột của Lý phu nhân. Ba anh em cùng chung học tập rất là vui vẻ. Riêng Lý Tu Duyên tuy nhỏ tuổi nhưng rất thông minh, học một biết mười, hễ qua mắt không quên. Đỗ lão sư cho là kỳ tài, thường khoe với mọi người:   
- Thằng bé này về sau sẽ nổi danh trong thiên hạ.   
Đến năm 14 tuổi, Lý Tu Duyên làu thông cả Tứ thư, Ngũ kinh, và các sách của Bách gia chư tử, hàng ngày cùng hai bạn Vương và Hàn thường ở thư phòng xướng họa thi thơ, khẩu khí rất là cao đẹp.   
Năm đó Lý Tu Duyên sắp sửa vào trường luyện thi lấy bằng Văn Đồng, không may Lý viên ngoại ngã bệnh nặng, mỗi lúc thêm nguy kịch. Viên ngoại cho người mời người em vợ là Vương An Sỹ đến bên giường trăn trối:   
- Hiền đệ ơi, ta không thể sống nổi được ở đời, từ nay xin hiền đệ thay ta săn sóc cho chị và cháu bé dại khờ. Lý Tu Duyên hãy còn nhỏ dại, hiền đệ đừng để cho nó ham chơi bỏ học. Về việc hôn nhân của cháu, ta cũng đính ước với con gái nhà Lưu Thiên Hộ đã xong. Sau khi ta mất rồi, nhà cửa không người coi ngó, việc nênhư cũng xin hiền đệ lưu ý quản nhiệm cho.   
Vương An Sỹ nói:   
- Xin anh cứ an lòng dưỡng bệnh, khỏi phải bận tâm, tôi xin hết sức giúp đỡ mọi việc.   
Viên ngoại lại dặn Lý phu nhân rằng:   
- Hiền thê ơi, ta nay đã 55 tuổi, kể cũng là thọ rồi. Sau khi ta chết, hiền thê hãy cố gắng nuôi con, dạy dỗ cho nó nên người. Có như thế, ta mới yên lòng nơi chín suối.   
Viên ngoại dặn Lý Tu Duyên mấy câu nữa rồi nhắm mắt đi xuôi.   
Lý viên ngoại mất rồi, cả nhà khóc lóc vang đầy. Nhờ có Vương viên ngoại giúp đỡ, việc ma chay thập phần hoàn mãn. Lý Tu Duyên cư tang nên không đến trường khảo thí, Vương Toàn và Hàn Văn Mỹ đều thi đỗ tú tài.   
Vợ chồng Vương viên ngoại có một tòa nhà tên là Vấn Tâm lầu, tất cả những việc làm trong năm đều ghi lên tấm trướng. Cuối năm theo đó, viết một bản biểu chương tấu cáo đất trời, không một điều chi giấu giếm.   
Lý Tu Duyên rất ham học đạo, mỗi khi gặp được quyển kinh nào tất ưa thích nghiền ngẫm không rời.   
Hai năm sau, Lý phu nhân cũng qua đời vì bệnh nặng. Lý Tu Duyên lại một lần khóc đấng sinh thành vĩnh biệt. Mọi việc tang ma cũng do tay Vương viên ngoại giúp đỡ quán xuyến.   
Sau khi song thân qua đời, Lý Tu Duyên càng thích xem kinh sách hơn nữa. Đến năm 18 tuổi, cư tang báo hiếu đã xong, Lý Tu Duyên nhìn thấy cõi hồng trần mộng ảo, quyết chí xuất gia đầu Phật. Mọi việc trong nhà đều nhờ Vương viên ngoại coi sóc giùm. Đến trước phần mộ song thân đốt hương khấn nguyện xong, Lý Tu Duyên lẻn ra đi, để lại một phong thư nhỏ. Vương viên ngoại đã hai ngày không thấy cháu trở về, sai người đi dọ hỏi các chỗ cũng không thấy tăm hơi, bèn mở thư ra xem. Trên thư chỉ để lại mấy chữ vắn tắt:   
“Tu Duyên đã đi,   
*Đừng tìm làm chi,*  
*Sau này gặp lại,*  
*Sẽ rõ sự nghì”*  
Vương viên ngoại biết cháu mình ưa đọc sách Tiên Phật, bèn cho người đi tìm kiếm ở các chùa miếu lân cận, cũng không được dấu vết gì. Lại viết bản báo cáo dán khắp nơi:   
- Ai đưa Lý Tu Duyên về nhà sẽ được thưởng 100 lượng bạc.   
- Ai đưa tin chắc chắn Tu Duyên ở đâu sẽ hậu tạ 50 lượng bạc.   
Liên tiếp ba tháng trời tìm kiếm, tintức vắng không, những tấm bố cáo ố màu rơi lả tả.   
Về phần Lý Tu Duyên, sau khi bỏ nhà ra đi, vui chân đi mãi, du sơn ngoạn cảnh tìm chưa được chỗ nào xứng ý xuất gia. Đến Hàng Châu, tiền bạc mang theo hết sạch, Lý Tu Duyên đến một ngôi chùa xin xuất gia nhưng không được nhận, chàng bèn đến chùa Linh Ấn trên ngọn Phi Lai nơi Tây Hồ ra mắt Lão phương trượng xin xuất gia. Hòa thượng lão phương trượng chính là kế vị đời thứ 9 bổn tự tên là Nguyên Không trưởng lão, hiệu là Viên Hạc Đường. khi thấy Lý Tu Duyên liền biết chàng là kim thân La hán đầu thai vâng lệnh Đức Phật giáng thế độ đời.   
Thấy chàng còn mơ hồ chưa tỉnh, Hòa thượng bèn dùng tay vỗ huyệt thiên môn của chàng ba cái. Bao nhiêu căn nguyên nguồn cội sau ba cái vỗ tức thời phục hồi như cũ. Lý Tu Duyên sụp xuống lễ Nguyên Không trưởng lão cầu xin xuất gia và được đặt pháp hiệu là Đạo Tế. Đạo Tế tọa thiền có vẻ điên điên lại có vẻ ba trợn, đạo chúng trong chùa bảo nhau kêu ông ta là Hòa thượng điên *(Điên hòa thượng),* lại có người gọi ông ta là ông thầy ba trợn *(Phung hòa thượng),* thêm đi bớt lại rút cục thành Tế Điên tăng. Thực ra ông ta vẫn là người vâng lệnh Phật Tổ xuống độ đời, mượn việc cứu khốn phò nguy để khuyến hóa chúng sanh qui về Phật pháp. Trong chùa, bất cứ ông Tăng nào hễ có tiền dư đều bị trộm lấy, có y phục đẹp đẽ cũng bị đánh cắp chuồn vào tiệm cầm đồ để đổi làm đồ nhắm cho Đạo Tế cả. Rượu là món ông ta ưa thích nhất. Có người nói:   
- Hễ làm Hòa thượng lẽ ra phải ăn chay, cớ sao ông lại rượu thịt tối ngày như thế?   
Đạo Tế nói:   
*Cổ thi Phật Tổ để một phong.*  
*Dạy khuyên tu miệng lẫn tu lòng,*  
*Người nay tu miệng, lòng không sửa.*  
*Bần tăng lòng sửa, miệng thì không.*  
Việc rượu thịt suốt ngày của Đạo Tế làm cho vị Giám tự là Quảng Lượng bất bình không ít. Địa vị của vị Giám tự chỉ dưới vị Phương trượng chủ trì một bậc mà thôi. Tế Điên bất chấp điều đó. Một hôm, Quảng Lượng vừa sắm một bộ tăng bào mới trị giá 40 quan, Tế Điên chụp lấy đem cầm nhậu rượu rồi đem giấy cầm đồ dán ở cổng chùa. Vị Giám tự thấy áo không cánh mà bay vội vã cho người tìm kiếm khắp nơi, mới biết áo mình nằm gọn trong tiệm cầm đồ và giấy cầm hiện dán trước cửa. Lạ một điều là gỡ mãi chẳng ra, không biết làm sao, Quảng Lượng đành hạ cổng gỡ xuống và cho bốn người khiêng đến tiệm chuộc áo.   
Chuộc áo xong, Quảng Lượng trở về bạch cùng Phương trượng:   
- Bạch Thầy, Đạo Tế ở chùa cứ giở chứng điên khùng không giữ thanh quy. Bao nhiêu áo quần, tiền bạc của Tăng chúng để hở ra đều bị ông ấy chộp lấy, xin Thầy y chiếu thanh quy mà sửa trị để răn chúng.   
Nguyên Không trưởng lão nói:   
- Không thấy Đạo Tế lấy trộm, làm sao xử trị ông ấy được. Các ông từ nay cứ ngầm theo dõi, nếu bắt được quả tang ông ấy lấy trộm, cứ đưa đến ta xử trị.   
Quảng Lượng liền phái hai người đệ tử luôn theo dõi Tế Điên. Về phần Tế Điên cứ ung dung gối đầu nằm ngủ ở góc đại điện. Hai chú tiểu tăng tên là Chí Thanh và Chí Minh hàng ngày để ý rình rập. Ngày kia, chợt thấy Tế Điên ló đầu ra nhìn bốn phía, lại đến mỗi bàn dừng lại một lúc rồi lại đến một bàn khác lén lén lút lút có vẻ khả nghi. Sau cùng rón rén đi ra, trước bụng gồ lên một cục, nhầm hướng chợ đi tới. Chí Thanh, Chí Minh từ trong nhà lật đật kêu lớn:   
- Này Tế Điên! ông trộm cái gì đó, phen này hết đường chạy tội nhé!   
Mỗi người một tay giữ Tế Điên lại, đưa thẳng vào ra mắt Phương trượng.   
Trong lúc đó, Giám tự vào trước bạch với Phương trượng rằng:   
- Bạch thầy, Đạo Tế ở trong chùa chúng ta không giữ thanh quy, lấy trộm đồ vật của chùa, xin thầy cứ y chiếu thanh quy mà trị tội ông ấy.   
Nguyên Không trưởng lão nghe nói thế, than thở: "Đạo Tế ơi, Đạo Tế!Ông lấy trộm đồ vật của chùa làm chi cho chúng bắt được. Ta dù có ý che chở cho ông cũng không biết nói thế nào cho phải". Bèn bảo mọi người:   
- Thôi, hãy đưa ông ấy vào đây.   
Tế Điên đến trước phòng Phương trượng, nói:   
- Con xin vấn an Lão phương trượng.   
Nguyên Không trưởng lão nghiêm sắc mặt hỏi:   
- Đạo Tế không giữ thanh quy, lấy trộm đồ vật của chùa mắc phải tội gì?   
Quảng Lượng vội thưa:   
- Chiếu thanh quy, người mắc tội ấy bị thâu hủy y bát giới điệp, đuổi ra khỏi chùa không được làm Tăng nữa.   
Phương trượng nói:   
- Ta sẽ phạt nặng ông ấy mới được.   
Đoạn quay qua Tế Điên, Phương trượng nói:   
- Này Đạo Tế! Hãy trình vật lấy trộm ra đây!   
Tế Điên nói:   
- Bạch sư phụ, các huynh đệ thật là khi dể và ăn hiếp con quá. Con ngủ ở chánh điện, thức dậy dọn quét,nhân tìm đồ đựng rác không ra, con mới túm trước bụng để đem bỏ. Các huynh đệ không tin, cứ lại đây xem.   
  
Tế Điên nói rồi, lấy tay gỡ nút vạt áo ra, đất cát rơi xuống lả tả. Lão phương trượng cả giận, nói:   
- Hay cho Quảng Lượng, ông dám vu khống cho người hiền là kẻ trộm. Tội đó phải phạt đòn mới được.   
Chúng tăng sợ xanh cả mặt, không khỏi bàn tán xôn xao. Bỏ mặc tiếng ồn ào, Tế Điên nhắm hướng Tây Hồ đi tới. Thấy bên gốc cây có người thắt thòng lọng sắp treo mình, Tế Điên lật đật đến cứu người đó.   
Thật là:   
  
*Người ngay mắc nạn gặp Thánh tăng.*   
*Thất lạc cha con hợp một nhà.*

**Khuyết Danh**

Tế Điên Hòa Thượng

Đồ Khùng Dịch

**Hồi Thứ Hai**

Đồng Sĩ Hoằng Đợ Con Chôn Mẹ  
Hoạt La Hán Cứu Nạn Người Hiền

Thơ rằng:   
Cố công tìm tiên cảnh   
*Tiên cảnh nào đâu xa*  
*Trước mắt không tham luyến*  
*Trong lòng ắt thảnh thơi*  
*Đất trời thênh thang rộng*  
*Ung dung ngày tháng dài*  
*Suốt đời an bổn phận*  
*Nào phải đắn đo chi.*  
  
Tế Điên Hòa thượng đi đến Tây Hồ thấy một người đang thắt thòng lọng định treo cổ, vội bấm linh quang biết rõ mọi việc. Nguyên người định treo cổ có tên là Đồng Sĩ Hoằng ở huyện Tiền Đường, tỉnh Chiết Giang, thờ mẹ rất hiếu thảo. Cha mất sớm, mẹ họ Tần cưới cho người vợ họ Đỗ, chẳng may gãy gánh giữa đường, để lại một đứa con gái khá lanh lợi tên là Ngọc Thơ. Đồng Sĩ Hoằng nhờ nghề thợ bạc sống qua ngày. Đến năm Ngọc Thơ 8 tuổi, bà cụ họ Tần nhuốm bệnh nặng. Đồng Sĩ Hoằng hết lòng chăm sóc, hiềm nỗi nhà nghèo không đủ sức lo thuốc thang cho mẹ già. Túng cùng, ông ta dành đem đợ đứa con gái của mình cho nhà tiến sĩ họ Cố lấy 50 lượng bạc, với thời hạn là 10 năm chuộc lại. Bà cụ Tần nhân không thấy mặt cháu mới gạn hỏi lý do. Đồng Sĩ Hoằng đổ thừa:   
- Con bé đã về chơi bên ngoại.   
  
Vì nhớ cháu, bà cụ ốm liệt thêm, bảy ngày dây dưa rồi mất. Đồng Sĩ Hoằng phát mãi hết những đồ vật có giá trị trong nhà để chôn cất mẹ già xong, cũng đến phủ Trấn Giang làm mướn qua ngày. Thấm thoát đã 10 năm, tính lại số tiền dành dụm cũng dễ đến 60 lượng bạc. Đồng Sĩ Hoằng định trở lại làng cũ chuộc con về rồi tìm mua một ngôi nhà cũ để cha con ở. Ngày kia đi đến Lâm An, ngụ lại khách điếm ngoài cửa Tiền Đường, chờ hôm sau về ngõ hẻm cũ hỏi thăm nhà Cố tiến sĩ. Nào ngờ, người lối xóm đều bảo: "Cố tiến sĩ đã đi nhận chức ở tỉnh nào xa lắm, bây giờ không biết đã đi phương nào...”. Đồng Sĩ Hoằng nghe nói thế như sét nổ bên tai, như rơi tuột giữa vực thảm, cố dọ hỏi khắp nơilân cận cũng không biết Cố đại nhân trấn nhậm ở đâu và con gái mình xiêu dạt phương nào. Buồn bực, Đồng Sĩ Hoằng vào quán rượu uống ít chén giải sầu. Uống vào mấy chén rượu say túy lúy, chân thấp chân cao bước ra khỏi quán, quên cả đường về nơi ngụ, cả đến gói bạc rơi rớt lúc nào cũng chả hay. Đến khi tỉnh rượu, rờ lại gói bạc không còn. Đồng Sĩ Hoằng chậm chạp đi về phía bờ rừng, càng nghĩ càng thêm rầu rĩ: "Muốn tìm con gái rốt cục chẳng thấy được mặt, gói tiền dành dụm bao năm vô ý trắng tay, chi bằng chết phứt cho xong". Nghĩ thế rồi Đồng Sĩ Hoằng đến bên rừng, lần mở thắt lưng buộc lên nhánh cây và làm một cái thòng lọng, sắp sửa đút đầu vào. Ngay lúc đó, có một vị Hòa thượng vừa đi vừa than thở: "Chết! Chết! Phải chết mới được, chết còn sướng hơn sống trên đời. Ta treo cổ quách cho xong!” Vừa nói vừa mở thắt lưng dòm lên trên cây định buộc. Hòa thượng ấy phục sức lôi thôi, bộ dạng nửa người nửa ngợm. Có thơ rằng:   
  
*Mặt chẳng lau, đầu chẳng cạo,*  
*Mắt say hé* mở nhắm liền vô,   
*Như điên như dại, như khờ khạo,*  
*Gặp chỗ khôi hài thích giở trò,*  
*Tăng y rách nát chẳng kín thân.*  
*Trên dưới xun xoe tiền rủng rẻng,*  
*Tơi tả quanh mình khiếu với chầm,*  
*Giày dây đứt nối đỏ cùng đen,*  
*Tăng hài mòn rách còn lại đế.*  
*Sức mạnh cặp đùi tuy nhỏ thó.*  
*Càn khôn bốn bể mặc tiêu dao,*  
*Qua sông trèo núi nhanh như gió,*  
*Kinh chẳng đọc, thiền bất biết,*  
*Rượu thịt tối ngày, giở trò xiếc,*  
*Thức mê khuyến thiện độ quần sinh,*  
*Cứu vớt nhân gian bất bình diệt.*  
  
Đồng Sĩ Hoằng liếc mắt theo dõi, nghe Hòa thượng nói: “Ta chết cho rảnh”, rồi thò đầu vào thòng lọng. Đồng Sĩ Hoằng lật đật chạy đến, nói:   
- Này Hòa thượng ơi, ông vì cớ gì mà làm việc uổng đời như vậy?   
Tế Điên nói:   
- Ba năm nay, tôi theo sư phụ đi hóa duyên khắp nơi, cực khổ trăm điều, tính lại chỉ vừa năm lượng bạc. Hôm nay sư phụ sai tôi ra chợ sắm hai bộ tăng bào và tăng mão *(mũ ni).* Thèm rượu quá, tôi ghé vào quán uống chơi vài chén, ngờ dâu say quá đánh rơi mất 5 lượng bạc mang theo. Bây giờ tôi còn mặt mũi nào trở về gặp sư phụ nữa. Mất tiền này, sư phụ tôi thế nào chẳng nổi giận đánh mắng. Nghĩ tới nghĩ lui, thôi thà chết cho khỏe.   
Đồng Sĩ Hoằng nghe nói thế, liền nói:   
- Này Hòa thượng, 5 lượng bạc có sá gì mà ông lại muốn tìm cái chết. Tôi cũng là người mắc nạn, sẵn trong túi có 5 - 6 lượng bạc vụn để cũng chả làm gì. Ông lại đây, tôi đem số tiền giúp đỡ ông.   
Nói rồi thò tay vào bọc lấy bạc đưa cho Tế Điên. Tế Điên cầm bạc trong tay, cười ha hả nói:   
- Bạc của ông không tốt bằng bạc của ta, lại vụn nát lấm chấm. Tuy vậy cầm tạm cũng được.   
Đồng Sĩ Hoằng nghe nói không vui, thầm nghĩ: “Mình đã biếu ông hết cả tiền mà ông còn chê là bạc xấu!" Rồi nói:   
- Hòa thượng ơi, có tiền rồi đó, ông mặc ý mà xoay xở đi.   
Tế Điên nói: Tôi đi nhé.   
  
Đồng Sĩ Hoằng lẩm bẩm: "Ông Hòa thượng này thật chẳng biết điều chút nào cả, mình có bao nhiêu cho hết mà ông lại còn chê là bạc xấu. Lúc đi, họ tên mình ông cũng không hỏi, cả đến tiếng cám ơn cũng không. Thiệt là hạng hạ cấp. Ôi, để chết đi cho rảnh”. Đang lúc đùng đùng nổi giận như thế, lại thấy Tế Điên từ đằng kia trở lại nói:   
- Hòa thượng ta một khi thấy bạc là quên hết, cũng không hỏi ân công tên họ là gì? Tại sao ra nông nỗi thế?   
Đổng Sĩ Hoằng đem việc mình mang bạc đi bị mất ra sao lần lượt thuật lại.   
Tế Điên nói:   
- Té ra ông cũng là người mất bạc để cha con không được gặp mặt nhau. Như vậy ông chết là đáng lắm! Thôi ta đi nhé!   
Đồng Sĩ Hoằng nghe thế, giận nói:   
- Ông Hòa thượng này thiệt mất lịch sự quá, mở miệng nói toàn những việc không đâu vào đâu.   
Tế Điên đi được năm sáu bước, quay lại hỏi:   
- Này Đổng Sĩ Hoằng, ông muốn chết đó là muốn chết thiệt hay chết giả?   
Đồng Sĩ Hoằng nói:   
- Tôi muốn chết thiệt thì sao?   
Tế Điên nói:   
- Ông muốn chết thiệt hử? Ta sẽ giúp ông trọn tình trọn nghĩa: Bộ quần áo ông đang mặc đáng giá năm sáu lượng bạc. Khi ông chết bị chồn xé, quạ rỉa rách nát cũng uổng, chi bằng cởi ra đưa cho ta. Cởi hết ra, cởi hết ra, chết chẳng là thoải mái lắm sao?   
Đồng Sĩ Hoằng nghe thế, giận run cả người, nói:   
- Hay cho Hòa thượng, ông trọn tình trọn nghĩa quá! Tôi với ông bèo nước gặp nhau, tôi cho ông mấy lượng bạc, ông lại nói với tôi những lời khó nghe nhỉ?   
Tế Điên vỗ tay cười ha hả nói:   
- Lành thay, lành thay í ông chưa muốn chết vội, ta hãy hỏi ông: số bạc ấy đã mất rồi, ông lại muốn chết. Số tiền 50 - 60 lượng kể có là bao, ta sẽ tìm giùm con gái ông để hai cha con gặp nhau, cốt nhục đoàn viên, ông có bằng lòng không?   
Đồng Sĩ Hoằng nói:   
- Hòa thượng ơi, số tiền mang đi chuộc con tôi đã đánh mất rồi. Giả sử bây giờ có tìm gặp nó, tôi cũng không biết lấy gì để chuộc ra được.   
Tế Điên nói:   
- Được, được, ta sẽ có cách. Ông cùng đi với ta nhé!   
Đồng Sĩ Hoằng hỏi:   
- Hòa thượng hiện tu ở chùa nào? Và quý hiệu là chi?   
Tế Điên nói:   
- Bần đạo tên là Đạo Tế, tu ở chùa Linh ẩn trên núi Phi Lai nơi Tây Hồ, người ta thường gọi là Tế Điên tăng.   
Đồng Sĩ Hoằng thấy Hòa thượng nói năng khác thường, lại có ý cứu vớt hoạn nạn cho mình, bèn nói:   
- Thưa sư phụ, chúng ta sẽ đi đâu?   
Tế Điên chỉ nói: Đi!   
Đoạn xoay mình cắp tay Đồng Sĩ Hoằng đi tới trước, vừa đi vừa hát:   
*Đi đi di, dạo dạo dạo.*  
*Không thị, không phi suốt tháng năm.*  
*Ngày nay mới biết xuất gia quý.*  
*Ăn năn thuở trước kiếp ngựa trâu!*  
*Ân với ái?* Chỉ là mộng ảo.   
*Vợ cùng con?* Chỉ khác ma đầu.   
*Chi bằng ta, tay trắng với một bầu.*  
*Chi bằng ta, qua phố phủ, kinh châu.*  
*Chi bằng ta thong thong thả thả.*  
*Chi bằng ta lãng đãng giang hồ*  
*Suốt ngày vui sống đời thư thả,*  
*Cũng chẳng ưu tư cũng chẳng sầu.*  
*Vẹt gót giày băng đồng trèo núi.*  
*Rách tăng y vượt suối qua sông*  
*Ta cũng hát hề ca với xướng*  
*Ta cũng cương hề lại cũng nhu.*  
*Ngoài thân thể hợp cùng trời đất*  
*Nào ngại chi đời chẳng chỗ dung.*  
*Trời cũng thây, đất cũng thây.*  
*Vui* vui vẻ vẻ ngạo vương hầu.   
*Buồn ngủ khoanh tròn say một giấc,*  
*Tỉnh lại sự đời chả đáng chi.*  
Đến một ngõ hẻm, Tế Điên bảo Đồng Sĩ Hoằng:   
- Ông đứng ở ngoài này nhé, giây lát sẽ có người ra hỏi ngày tháng năm sinh của ông. Ông cứ thực mà nói, đừng đi đâu nhé. Hôm nay ta sẽ làm cho cha con ông được đoàn tụ.   
Đồng Sĩ Hoằng nói:   
- Cúi xin Thánh tăng từ bi thương xót.   
Tế Điên ngước mắt nhìn thấy mười mấy tên gia đinh đang ngồi phía trong cổng một tòa nhà cao lớn với biển đề treo cao, biết rằng đây là nhà một vị quan nào, bèn xăm xăm đi tới hỏi:   
- Kính chào chư vị, đây có phải là nhà của Triệu lão gia không?   
Gia nhân thấy vị Hòa thượng ăn mặc lôi thôi, trả lời:   
- Phải đấy, chủ nhân chúng tôi họ Triệu, Hòa thượng hỏi có việc chi?   
Tế Điên nói:   
- Nghe người ta nói bà cụ ở nhà bệnh thế trầm trọng sợ e khó sống, ta muốn đến tìm chủ nhân của các người để trị bệnh cho bà cụ.   
Gia nhân nói:   
- Hòa thượng đến thật đúng lúc; bà cụ, nhân vì tiểu chủ bệnh, nặng lòng lo cho cháu, lo quá thành bệnh. Gia chủ đã rước khá nhiều thầy thuốc đến điều trị mà chưa thấy thuyên giảm. Gia chủ chúng tôi tên là Triệu Văn Hội rất có hiếu với mẹ, thấy bà cụ bị bệnh nặng, hễ có thầy thuốc nào tài giỏi đều cho người mời đến để trị bệnh. Gần đây có vị viên ngoại họ Tô tên là Bắc Sơn, cũng có bà cụ mắc bệnh. Bên đó mời được một vị lương y tên là Lý Hoài Xuân, trác hiệu là Trại thúc hòa, rất tinh thông y lý. Chủ nhân chúng tôi vừa sang nhà Tô viên ngoại để mời y sĩ về.   
Vừa nói đến đó, bên ngoài có một đoàn người cưỡi ngựa về tới. Ba người đi trước, một người cưỡi ngựa bạch, tướng mạo đẹp đẽ, tuổi trạc 30, đầu đội khăn bốn góc, trên có cài phiến ngọc, mình mặc áo cừu viên ngoại, trên đó thêu hàng trăm con bướm nhỏ, chân mang đôi giày gấm, da mặt hơi trắng, dưới cằm không râu. Người này chính là Trại thúc hòa Lý Hoài Xuân.   
Người thứ hai đội khăn lam chéo góc thêu khảm ngọc đẹp mình mặc áo cừu lam, chân mang giày xanh, mặt như trăng rằm, đôi mắt hiền từ, râu ba chòm phất phơ trước ngực. Người này chính là Tô Bắc Sơn viên ngoại.   
Người thứ ba cũng có dáng dấp một phú ông viên ngoại, mặt trắng râu dài, ngũ quan thanh tú.   
Tế Điên thấy rồi, ra trước đầu ngựa nói:   
- Xin ba vị khoan đi đã, Hòa thượng ta chờ quý vị đã lâu rồi.   
Triệu Văn Hội ở phía sau thấy một vị Hòa thượng khùng khùng cản lối, vượt lên trước nói:   
- Này Hòa thượng, chúng tôi có việc gấp, rước thầy thuốc về trị bệnh cho mẹ già. Hòa thượng muốn hóa duyên thì để ngày khác, hôm nay không được đâu.   
Tế Điên nói:   
- Không phải đâu, Hòa thượng ta đâu có đi hóa duyên. Nghe nói trong quý phủ có bà cụ bị bệnh nặng, ta muốn đến thăm bệnh. Trong đó có kẻ muốn làm hại bệnh nhơn, phải đi cứu bệnh mới được. Ý của Hòa thượng ta chỉ cốt đến trị bệnh mà thôi.   
Triệu Văn Hội nói:   
- Tôi đã mời thầy thuốc rồi, vị này là một danh y đương thời. Thôi, Hòa thượng đi đi, tôi không mời ông.   
Tế Điên quay nhìn Lý Hoài Xuân với một mắt, nói:   
- Ông là danh y đương thời hử? Tôi xin hỏi ông một vị thuốc này xem trị bệnh gì?   
Lý Hoài Xuân nói:   
- Xin Hòa thượng cứ hỏi.   
Tế Điên nói:   
- Bánh bao mới ra lò trị bệnh gì?   
Lý Hoài Xuân nói:   
- Sách Bản thảo không có nói vị đó, tôi không biết.   
Tế Điên cười ha hả, nói:   
- Cả đến việc quan trọng dường ấy ông không biết mà lại dám xưng là danh y. Này nhé, bánh bao mới ra lò là trị bệnh đói, có phải không? Ông nói không trôi, vậy ta sẽ vào nhà họ giúp đỡ ông một tay nhé!   
Lý Hoài Xuân nói:   
- Được Hòa thượng muốn đi thì cứ đi.   
Triệu Văn Hội và Tô Bắc Sơn cũng không tiện ngăn trở, lấy mắt nhìn nhau rồi cùng tiến vào cổng.   
Đến trước phòng của Triệu thái thái, gia nhân dâng trà xong, Lý tiên sinh chẩn mạch cho bà cụ, nói:   
- Đây là chứng đàm ứ uất kết bừng lên, phải trị bằng cách cho mửa cục đàm đó ra mới lành bệnh. Bà cụ tuổi tác đã cao, khí huyết kém suy, không thể trị bằng cách đó được. Xin viên ngoại thỉnh một vị lương y khác cao minh hơn.   
Triệu Văn Hội nói:   
- Thưa tiên sinh, không ở trong y giới, làm sao tôi biết vị nào là cao minh để mời, xin tiên sinh vui lòng tiến cử hộ.   
Lý Hoài Xuân nói:   
- Ở Lâm An này chỉ có tôi và Thang Vạn Phương mà thôi. Bệnh nào ông ấy trị được, tôi cũng trị được. Ngược lại, bệnh nào tôi trị không được, ông ấy cũng đành thúc thủ mà thôi. Chúng tôi tài học ngang nhau.   
Câu chuyện đến đó bỗng nghe Tế Điên nói:   
- Các ông đừng quá lo, để Hòa thượng ta chẩn mạch bà cụ thử xem.   
Triệu Văn Hội là người con chí hiếu, nghe thế lật đật nói:   
- Phải đấy, xin kính mời Hòa thượng.   
Lý Hoài Xuân cũng muốn xem tài nghệ Hòa thượng ra sao. Chỉ thấy Tế Điên đến trước lão thái thái vỗ tay nói:   
- Lão thái thái chưa chết được đâu, xương sọ còn cứng lắm mà.   
Lý Hoài Xuân nói:   
- Hòa thượng này khéo nói chuyện tầm ruồng không.   
Tế Điên nói:   
- Được rồi, để Hòa thượng ta đem cục đàm ra là xong.   
Nói rồi, Tế Điên đến trước lão thái thái nói:   
- Đàm a đàm, ra đây mau! Mi ở trongđó tức giết lão thái thái ư?   
Lý Hoài Xuân cười thầm: "Thực là đồ bá vơ ở đâu”.   
Chỉ thấy lão thái thái ho ra một cục đàm. Tế Điên thò tay vào mình lấy một viên thuốc vò vò, hô:   
- Đem một chén nước âm dương ra đây!   
Giây lát, gia nhân đem nước tới.   
Triệu Văn Hội vội hỏi:   
- Thuốc đó tên là chi mà có thể trị bệnh cho mẫu thân của tôi được?   
Tế Điên cười lớn, tay cầm hoàn thuốc, nói:   
*Thuốc này tùy thân dùng mãi mãi*  
*Chẳng phải hoàn tán với cao đơn*  
*Tạp bệnh uống vào liền hiệu nghiệm*  
*Bát bửu tiên y Trừng nhãn hoàn.*  
Tế Điên nói xong, thả viên thuốc vào chén nước, nói:   
- Lão thái thái vì lòng lo lắng nóng nảy, nênbị một cục đàm vọt lên lập tức hôn mê bất tỉnh. Quí vị nên khéo léo phò dưỡng lão bà và cho uống viên thuốc này, lập tức có công hiệu.   
Triệu Văn Hội nghe nói thế, biết Hòa thượng này lai lịch phi thường nên nói nguyên nhân gây bệnh rất đúng, vội nói:   
- Bạch Thánh tăng, xin người từ bi cứu giúp cho. Mẹ của con nhân vì quá lo lắng cho bệnh tình của cháu nội, lòng dạ cấp bách mà ra nông nỗi. Con có một đứa bé mới lên 6 tuổi không biết bị chứng bệnh oan nghiệt gì mà cứ hôn mê bất tỉnh luôn. Mỗi lần như thế, mẹ con lo sợ cuống cuồng mới bị đàm chặn nghẹt như thế. Sư phụ có ý trị bệnh cho mẹ con, luôn tiện xin rủ lòng thương chửa trị cho cháu.   
Tế Điên bảo đem thuốc đổ cho bà cụ, giây lát đàm hạ bình phục như xưa.   
Triệu Văn Hội đến thỉnh an lão thái thái rồi lại dập đầu cầu xin Hòa thượng trị bệnh cho con mình. Tế Điên nói:   
- Muốn Hòa thượng ta trị cho thằng bé hết bệnh không phải là chuyện khó, chỉ cần y theo những điều kiện sau đây.   
Triệu Văn Hội hỏi:   
- Bạch Hòa thượng, điều kiện đó thế nào?   
Tế Điên thong thả nói:   
- Điều kiện là thế này... thế này...

**Khuyết Danh**

Tế Điên Hòa Thượng

Đồ Khùng Dịch

**Hồi Thứ Ba**

Ở Triệu Gia Thi Thiền Cơ Trị Bệnh  
Ngầm Cứu Người Nói Phật Pháp Linh Cơ

Thơ rằng:   
*Cây cỏ hương hoa cũng hiểu thiền*  
*Mấy người nấn ná thoát trần duyên*  
*Đạt Ma Tây trúc truyền Đông độ*  
*Đạo Tế Tây Hồ cưỡi rượu thuyền*  
*Mưa núi mịt* mờ xiên lại thẳng   
*Giọt sen lác đác khẳm rồi nghiêng*  
*Mây* trắng la đà trôi tự tại.   
*Bên rừng thong thả ấy thần tiên.*  
  
Tế Điên nói:   
- Bệnh đó trị không khó, ngặt vị đơn thuốc hơi khó tìm. Phải tìm cho được người đàn ông 52 tuổi, sanh ngày mồng 5 tháng 5 và đứa con gái 19 tuổi sanh ngày mồng 5 tháng 8. Lấy nước mắt của hai người đó hòa với thuốc uống mới hiệu nghiệm.   
  
Tô Bắc Sơn và Lý Hoài Xuân thấy Hòa thượng có những hành động khác thường như vậy, bèn hỏi Hòa thượng hiện ở đâu, pháp hiệu là chi? Tế Điên một mạch nói rõ.   
  
Triệu Văn Hội sai gia nhân tìm một người đàn ông 52 tuổi sanh ngày mồng 5 tháng 5. Mọi người đổ xô đi tìm, sang đến các nhà kế cận cũng không có. Có người đúng tuổi mà ngày tháng sanh không đúng; có người ngày tháng đúng nhưng số tuổi không phải. Một gia nhân đi ra ngoài cổng thấy một người đàn ông dang đứng, tuổi trạc 50, liền chắp tay hỏi:   
- Xin hỏi lão huynh họ tên chi?   
Người kia đáp:   
- Tôi họ Đồng, tên Sĩ Hoằng, vốn người Tiền Đường, đang ở đây đợi một người.   
- Lão huynh có phải 52 tuổi không?   
- Đúng.   
- Lão huynh sinh ngày mồng 5 tháng 5?   
- Quả vậy.   
Gia nhân vội bước tới nói:   
- Xin mời Đổng lão gia đi cùng tôi vào trong này, gia chủ tôi có lời mời.   
Đổng Sĩ Hoằng nói:   
- Chủ nhân của ngươi làm sao biết ta mà mời? Ngươi phải nói rõ ta mới chịu đi.   
  
Gia nhân bèn đem việc tìm vị dẫn thuốc kể lại, Đổng Sĩ Hoằng mới chịu theo vào ra mắt Tế Điên và Triệu Văn Hội. Tế Điên nói:   
- Mau đi tìm đứa con gái 19 tuổi sanh ngày mồng 5 tháng 8 mới xong.   
Đổng Sĩ Hoằng nghe nói đến ngày tháng sanh của người con gái giống hệt ngày sanh của con gái mình, nên hồi hộp không an. Một lát, gia nhân vào thưa:   
- Có nhưng nhưng, có một đứa a hoàn tên là Xuân Hương, 19 tuổi, ngày sanh đúng là mồng 5 tháng 8, tôi đã dẫn vào đây.   
  
Dứt lời, từ bên ngoài một người con gái đi vào. Đổng Sĩ Hoằng nhìn ra chính là con gái mình, động mối thương tâm, lệ tuôn lã chã. Cô gái thấy mặt cha mình, mừng vui lẫn lộn, sụt sùi rơi nước mắt. Tế Điên vỗ tay cười ha hả:   
- Lành thay, lành thay! Hôm nay ta làm một việc lợi cả ba, hoàn toàn mỹ mãn.   
  
Nói rồi thò tay vào túi lấy viên thuốc, bảo gia nhân lấy nước có trộn nước mắt vừa hứng hòa với thuốc đem đổ cho Triệu công tử. Giây lát, công tử tinh thần thanh sảng, lành mạnh như xưa. Tế Điên mới kể cho Triệu Văn Hội nghe việc Đổng Sĩ Hoằng mất bạc định treo cổ và được mình đưa đến đây để cha con gặp nhau. Triệu Văn Hội giúp cho Đổng Sĩ Hoằng 100 lượng bạc để cha con làm vốn sinh nhai và tìm mua cho Cố nhưng nhưng một đứa a hoàn khác.   
Lý Hoài Xuân hỏi ra mới biết Hòa thượng là Tế Công trưởng lão ở chùa Linh ẩn. Tô Bắc Sơn tới trước Hòa thượng đảnh lễ cầu xin từ bi trị bệnh cho mẫu thân. Tế Điên đứng rột dậy, nói:   
- Hòa thượng ta đến nhà ông nhé.   
Tô Bắc Sơn nói: Thế thì quý lắm.   
Triệu Văn Hội biết không thể lưu lại được, bèn đem 100 lượng bạc tặng cho Tế Điên để sắm y phục. Tế Điên nói:   
- Ngươi muốn tạ ơn Hòa thượng ta, hãy kề tai nghe ta nói như vầy... như vầy...   
Triệu Văn Hội thưa:   
- Xin sư phụ chớ lo, ngày hôm nay con sẽ đến đó.   
Dặn Triệu Văn Hội xong, Tế Điên và Tô Bắc Sơn cùng ra khỏi nhà họ Triệu. Vừa đến thư phòng, Hòa thượng hỏi:   
- Lệnh đường lão thái thái mắc bệnh đến nay đã rước được mấy vị thầy thuốc chẩn trị?   
Tô Bắc Sơn nói:   
- Thật không dối chi Hòa thượng, từ trước tới nay cũng mời khá nhiều thầy thuốc nhưng bệnh chưa thấy thuyên giảm. Trước đây có mời một vị thần y là Thang Vạn Phương đến chẩn trị bệnh cũng không thấy bớt, kế đến mời Lý Hoài Xuân đến xem mạch, bệnh vẫn trơ trơ. Vị thầy thuốc nào đến xem mạch cũng bảo là do tuổi cao khí huyết suy kém không thể phò dưỡng được. Tôi chỉ biết cố hết sức mình, được từng nào hay từng ấy. Hôm nay gặp được Thánh tăng, thật là tam sinh hữu hạnh, lão mẫu chắc sẽ lành bệnh.   
  
Nói rồi dẫn Hòa thượng đi thăm bệnh. Qua hiên thanh trúc đi suốt năm gian nhà đến phòng của lão thái thái. Thái thái đang nằm trên giường. Hai đứa a hoàn thấy Hòa thượng tăng bào rách nát bèn che miệng cười.   
Tế Điên nói: Đừng cười bộ y phục rách nát, hãy nghe ta nói:   
  
*Chớ nhạo không tiền y phục rách,*  
*Bản lai diện mục có mới hách.*  
  
Gia nhân dâng trà lên. Thấy Tế Điên cầm một viên thuốc, Tô Bắc Sơn liền hỏi:   
- Bạch sư phụ, thuốc đó tên chi?   
Tế Điên nói:   
- Đây là diệu dược của Hòa thượng ta, tên là "Yếu mạng đan”. Người sắp chết uống vào sẽ hồi sinh ngay, nó còn một tên khác là "Thần thối trừng nhãn hoàn".   
  
Tô Bắc Sơn lấy nước hòa thuốc đổ cho mẹ...Giây lát thái thái bình phục như xưa. Tô Bắc Sơn dặn người dọn cơm rượu rồi mời Hòa thượng vào thư phòng dùng tiệc, đàm luận việc cổ kim. Tế Điên chữ nghĩa đầy mình, kinh luân gồm đủ, biện bác thao thao. Tô Bắc Sơn mới biết trước mặt mình là một ngoại thế cao nhân, bèn bái Hòa thượng làm thầy và thay y phục khác cho Tế Điên. Tế Điên một mực khước từ và nói:   
- Ngươi muốn đền ơn ta chỉ cần làm như vầy... như vầy. Ta đi đây.   
Tô Bắc Sơn nói:   
- Bạch sư phụ, nhà này coi như là nhà của sư phụ, lúc nào thích đến xin sư phụ cứ đến ở đây.   
- Tốt lắm, bây giờ ta phải về chùa.   
Tế Điên nói rồi bước ra hè phố vừa đi vừa hát nghêu ngao:   
*Nào có ra chi chức tước hầu,*  
*Ăn sang mặc đẹp quá phong* lưu,   
*Đến nay tính lại còn ai nhỉ.*  
*Nắng quái gò hoang nắm cỏ rầu!*  
*Như bọn ta suốt đời thư thả,*  
*Xem việc đời nhẹ tựa giấc chiêm bao,*  
*Dắt người mê trở về bến giác.*  
*Phá tâm mê trực nhận bản lai.*  
Tế Điên về chùa ngủ ở lầu Đại Bi suốt ngày. Quảng Lượng muốn hại Tế Điên cho bõ ghét để trả mối thù ngày nọ, bèn sai tên đệ tử là Tâm Thanh lén phóng hỏa đốt lầu giết chết Tế Điên. Lần đầu Tâm Thanh mới vừa lum khum châm lửa, bị Tế Điên đái tưới trên đầu, nước văng tung tóe, lửa tắt ngấm. Lần thứ hai, lầu Đại Bi bén lửa, khói bốc mù trời, tần lửa bắn tứ tung. Chúng tăng trong chùa giật mình tỉnh giấc, hô:   
- Cháy! Cháy! Tế Điên hòa thượng ngủ trên lầu chắc bị lửa cháy chết rồi! Thật là họa kiếp.   
Mọi người hò nhau dập tắt lửa. Giám tự tăng Quảng Lượng cho là phen này Hòa thượng điên thế nào cũng bị lửa đốt cháy chết. Còn đương mừng thầm, bỗng thấy Tế Điên từ chánh điện bước ra cười ha hả, nói:   
*Người bảo người chết trời không nỡ,*  
*Trời bắt người chết nào khó chi!*  
Quảng Lượng thấy Tế Điên còn sống nhăn, trong lòng không vui, trở vào bạch với Phương trượng:   
- Bạch Phương trượng, Đạo Tế để lửa cháy lầu Đại Bi, phải nên trị tội ông ấy mới được.   
Lão phương trượng nói:   
- Lửa cháy lầu Đại Bi, đó là ý trời. Đạo Tế nào có can chi vào việc đó.   
Quảng Lượng lại bạch Phương trượng:   
- Trong nước có phép vua, ở chùa có thanh quy: Trong chùa chúng ta áng thời khắc mà nổi lửa, ăn cơm, ngủ nghỉ, Đạo Tế để đèn chong suốt đêm, lửa phàm lẫn lửa thần mới ra cớ sự. Tội cháy lầu Đại Bi thuộc về ông ấy. Cứ theo thanh quy thì tội ấy phải bị thâu hồi y bát, giới điệp, đuổi ra khỏi chùa không cho làm Tăng nữa.   
Lão phương trượng nói:   
- Phạt như thế thì quá nặng, bắt ông ta đi khuyến hóa về trùng tu lại chùa là xong.   
Bảo thị giả kêu Đạo Tế vào dạy việc. Giây lát, Đạo Tế từ bên ngoài bước vào thưa:   
- Bạch Phương trượng, Đạo Tế xin ra mắt Ngài.   
Lão phương trượng nói:   
- Này Đạo Tế, ông không giữ thanh quy, chong đèn cả đêm làm lầu Đại Bi bị cháy rụi. Ta phạt ông bằng cách đi hóa duyên trùng tu lại ngôi lầu ấy. Công tác trùng tu cần đến muôn lượng bạc. Ông đến hỏi sư huynh ông xem cho thời hạn hóa duyên là bao lâu.   
Tế Điên quay sang Quảng Lượng hỏi:   
- Thưa sư huynh, sư huynh cho thời hạn tiểu đệ là bao nhiêu ngày?   
Quảng Lượng nói:   
- Ba năm được không?   
Tế Điên nói:   
- Không được, lâu quá? Xin rút ngắn lại một ít.   
- Một năm được không?   
- Không được, còn lâu lắm, xin rút ngắn thêm nữa.   
- Thôi nửa năm nhé?   
Tế Điên lắc đầu nói còn lâu quá. Quảng Lượng đưa thời hạn một tháng, Tế Điên vẫn còn chê lâu quá. Quảng Lượng lại nói:   
- Vậy trong một ngày ông có thể hóa duyên đủ một muôn lượng được không?   
- Một ngày hóa duyên một muôn lượng hả? Thôi huynh đi đi, tôi không đi đâu.   
Tế Điên nói rồi cười ha hả. Chúng tăng xôn xao cùng nhau nghị luận:   
- Trong thời hạn một trăm ngày cho ông ấy đi hóa duyên, nếu được một muôn lượng bạc sẽ lấy công chuộc tội.   
Tế Điên ưng chịu mỗi ngày đi hóa duyên, ở Lâm An cho thuốc cứu người phổ độ chúng sanh, thâu đồ đệ ký danh không xiết kể nhưng vẫn giả bộ khùng điên không lộ bản lai diện mục của mình. Một ngày kia, Tế Điên đang ở sườn núi phía sau ngọn Phi Lai, gặp hai người thợ săn vác thỏ, chồn, nai, hươu, bèn bước ra cản lối, hỏi:   
- Xin hỏi quí vị họ tên là chi? Và định đi đâu đó?   
Người kia trả lời:   
- Tôi tên là Trần Hiếu, trác hiệu là Mỹ nhiệm công, còn người này là anh em kết nghĩa với tôi tên là Bệnh phục thần Dương Mãnh, chúng tôi từ trên núi trở về. Chẳng hay sư phụ là ai?   
Tế Điên nghe nói cười ha hả, hát:   
*Sáng ra ngoài hang núi*  
*Suốt ngày bắn với săn*  
*Vì muốn béo thân mình*  
*Kẻ khác đành chịu chết.*  
Dương Mãnh, Trần Hiếu biết Hòa thượng là bậc cao nhân ẩn sĩ, lập tức quì xuống hành lễ, bái Tế Công làm thầy và nói:   
- Anh em tôi từ nay xin đổi nghề, theo bè bạn làm cho hãng bảo tiêu để sinh sống, cải ác tùng thiện.   
Tế Điên nói:   
- Tốt lắm, các ngươi không bao lâu sẽ phát đạt.   
Hai người từ tạ ra về. Tế Điên ở trong chùa suốt ngày chè chén lu bu, chẳng đi hóa duyên nơinào hết. Quảng Lượng cũng không thèm hối thúc, nghĩ rằng cứ đến kỳ hạn y luật mà đuổi Tế Điên ra khỏi chùa là xong.   
Thời gian qua mau, thấm thoát đã hơn ba tháng mà Tế Điên chẳng hóa duyên được một lượng bạc nào.   
Ngày kia, Tế Điên thấy vị sư giữ cổng chùa đi vắng, bèn đến điện Hộ Pháp ngắm nhìn thần tượng uy nghi, tướng mạo đẹp đẽ rồi nói:   
- Lão Vi Đà này, ông đi chơi với ta nhé!   
Nói rồi vác ông Hộ Pháp đi ra cổng. Kẻ qua lại hai bên đường xì xào: “Mấy vị coi kìa, từ đó tới giờ Hòa thượng đi hóa duyên rất nhiều, có vị chỉ cầm cái chìa khóa lớn, có vị gõ cái mõ thật to, chứ chưa có ai vác ông Hộ Pháp Vi Đà đi hóa duyên khắp phố như thế này".   
Tế Điên cười hề hề nói:   
- Các người không biết nói lung tung thế, chớ đây là người giúp việc đắc lực trong chùa chúng tôi đây.   
Mọi người nghe thế đều cười rộ.   
Tế Điên đang đi bỗng ngước nhìn thấy phía trước có một luồng đen xông thẳng lên trời, bèn bấm linh quang rồi vỗ tay nói:   
- Lành thay, lành thay! Ta đâu bỏ qua được.   
Bên đường là một quán rượu tên Túy Tiên lầu, với bài thơ viết đại tự phía trước:   
*Thái Bạch rượu vào thơ trăm thiên*  
*Trường An phố thị ngát hơi men*  
*Thiên tử cho vời trơ mắt ngó*  
*Muôn tâu:thiên hạ, Tửu Trung Tiên.*  
Tế Điên bước vào nói:   
- Ôi chao mệt quá, chưởng quỹ đâu?   
Bên trong nghe tiếng đi ra một vị chưởng quỹ, thấy khách đến chỉ là một Hòa thượng đi hóa duyên, bèn nói:   
- Hòa thượng ơi, ở đây mồng một và ngày rằm chúng tôi mới thí tiền.   
Tế Điên nói:   
- Phải đó, ở đây ngày rằm và mồng một mới bán cơm.   
Rồi ra đứng chặn ngoài cửa. Giây lát từ hướng Đông có ba người đi lại. Phổ ký mời khách vào. Tế Điên đưa tay cản, nói:   
- Ba vị muốn ăn cơm hử, ở đây ngày rằm và mồng một mới bán cơm.   
Ba người khách nghe nói thế kéo nhau sang tiệm khác. Ba bốn mối như thế đều bị Tế Điên xua đi hết.   
Vị chưởng quỹ nổi giận, từ trong bước ra nói:   
- Này Hòa thượng, ông đuổi khách của tôi đi chỗ khác hết là ý gì thế?   
Tế Điên nói:   
- Ta muốn ăn cơm, vừa bước vào cửa ông bảo cho biết là ngày mồng một và rằm, ta mới biết là ngày mồng một và ngày rằm các ông mới bán cơm chứ.   
Chưởng quỹ nói:   
- Tôi tưởng ông đi hóa duyên mới nói ngày mồng một và rằm chúng tôi mới thí tiền cho Tăng được.   
Tế Điên nói:   
- Không phải đâu, ta đến ăn cơm mà.   
- Vậy thì xin mời vào.   
Tế Điên vác ông Hộ Pháp vào trong nhà, lựa một bàn sạch sẽ ngồi xuống, kêu mấy món ăn, bốn năm hồ rượu, ăn xong kêu tính tiền. Cộng tất cả tiền cơm rượu là một ngàn sáu trăm tám mươi tiền.   
Tế Điên nói:   
- Ghi sổ đi, hôm khác ta ăn nữa tính chung một thể.   
Chưởng quỹ sớm lưu ý về việc này, liền bước tới nói:   
- Này Hòa thượng, ăn cơm thì phải trả tiền. Hôm nay Hòa thượng ăn cơm rồi không trả tiền không đi được đâu. Phải trả 1680 đồng tiền đã.   
  
Tế Điên đang phân bua với phổ ký, bỗng nghe bên ngoài có tiếng hét vang như sấm, hai người tướng mạo hùng vĩ bước vào.

**Khuyết Danh**

Tế Điên Hòa Thượng

Đồ Khùng Dịch

**Hồi Thứ 4**

Vác Hộ Pháp Rượt Yêu Khắp Trang Viện  
Bệnh Phục Thần Giận Đánh Lão Đại Nhân

Có thơ rằng:   
*Cửa gỗ dựng rồi chửa muốn sang*  
*Dõi nhìn chim chậu nhảy lan man*  
*Nhà ngọc dễ chôn thiên cổ hận*  
*Gác vàng khó đổi một thân nhàn*  
*Mây giăng đầu núi soi lòng thác*  
*Lá rụng rừng thu thấu viễn san*  
*Thông già thở khói màu xanh biếc*  
*Phải trái xem tuồng mây trắng ngang.*  
Nhắc lại Tế Điên đang cãi lộn với phổ ký trong quán cơm, bỗng có hai người vén rèm đến trước Tế Điên vái chào. Người đi đầu thân hình cao lớn, đầu đội khăn lam kim tuyến có gắn hai hạt châu, mình mặc tiễn tụ bào màu lam, lưng thắt giây tơ, chân mang giày võ sinh, ngoài choàng áo lông thêu hoa, sắc mặt hơi vàng, mày dài mắt to, đôi mắt thần quang lóng lánh, mũi thẳng miệng rộng, dưới cằm vuông, bộ râu đen phất phơ trước ngực.   
  
Người đi sau, tuổi ngoài hai mươi, đầu đội khăn đoạn thêu ngũ sắc, mình mặc áo đoạn tiễn tụ bào thêu ba đóa hoa lam, chân mang võ hài, choàng ngoài một áo cừu lam, mặt trắng bệch không huyết sắc như màu giấy trắng. Vị đi trước chính là Mỹ nhiệm công Trần Hiếu, người đi sau là Bệnh phục thần Dương Mãnh, hai người này từ hãng bảo tiêu trở về định lên Linh Ẩn tìm Tế Điên. Đến ngang quán cơm nghe tiếng cãi cọ ồn ào liền vén rèm bước vào, thấy Tế Điên đang cãi nhau với phổ ký vội bước tới chào và nói:   
- Bạch sư phụ, sao sư phụ lại cãi nhau ở chỗ này? Mấy đứa này có khi dễ sư phụ không? Sư phụ nói cho chúng con biết để con đánh bọn nó một trận cho biết tay.   
Trần Hiếu vội can:   
- Này hiền đệ, chớ nên lỗ mãng vội, phải hỏi ra nguyên nhân đã.   
Phổ ky trong quán thấy hai người ăn nói hùng hổ như vậy, vội nói:   
- Xin hai vị quan nhân chớ giận, nguyên do tại vị sư phụ đây vào ăn cơm không tiền trả lại nói những lời ngang bướng mới sinh cãi cọ như vậy.   
Tế Điên nói:   
- Phải đa, hai đồ đệ đến đây thật đúng lúc, tiệm cơm này làm khó dễ ta quá.   
Trần Hiếu hỏi:   
- Bạch sư phụ, tại sao họ làm khó dễ sư phụ như vậy?   
Tế Điên nói:   
- Ta ăn cơm rồi bọn họ không chịu cho đi cứ đòitiền hoài.   
Trần Hiếu nghe qua không nhịn được, tức cười nói:   
- À, té ra là đòi tiền! Bèn quay qua nói: - Này chướng quỹ, các người không biết vị Hòa thượng này ư?   
Đây là Tế Công trưởng lão, vị Phật sống ở chùa Linh Ẩn đó. Số tiền có là bao, Hòa thượng ăn uống hết bao nhiêu đừng đòi Hòa thượng, sau ba tháng anh em ta sẽ tính gộp một lần cho.   
Chưởng quỹ nói: Chúng tôi xin tạ lễ thất kính!   
Tế Điên hỏi: Các người đã ăn cơm chưa?   
- Chúng con ăn cơm rồi.   
- Các ngươi vác tượng Hộ Pháp đi hóa duyên với ta nhé.  
Trần Hiếu nói:   
- Bạch sư phụ, đệ tử của sư phụ đều là danh gia phú hộ. Sư phụ cần nhiều nữa, chúng tôi chẳng dám thưa, chớ còn khoảng 9 - 10 lượng bạc, hiện chúng tôi có sẵn, cần chi sư phụ phải đi cho nhọc sức.   
Tế Điên lắc đầu nói:   
- Không được, không được! Hóa duyên là bổn phận của Hòa thượng ta. Này Dương Mãnh, người vác ông Hộ Pháp này cho Hòa thượng ta nhé.   
Dương Mãnh vâng dạ rồi kê vai vác ngay. Ba người cùng ra khỏi quán cơm đi về hướng Đông. Mấy người quen biết với Trần Hiếu và Dương Mãnh kề nhau xầm xì.   
  
Trần Hiếu hổ thẹn đỏ mặt, đứng lại nói chuyện với người quen ở bên đường. Dương Mãnh hồn nhiên không biết mắc cỡ, cùng Tế Điên xăm xăm đi tới. Thấy ở bên đường có một tiệm trà mới khai trương, Tế Điên bảo Dương Mãnh để tượng Hộ Pháp xuống nghỉ. Đoạn xăm xăm đến trước tiệm trà kêu lên: - Khổ dữ a! Khổ dữ a!   
  
Mấy người làm công trong tiệm nghe Hòa thượng kêu khổ lật đật chạy ra hỏi:   
- Hòa thượng đi mua trà hỉ?   
- Không phải đâu! Thấy tiệm mới khai trương ta đến chúc mừng đó chứ.   
- À, té ra Hòa thượng đến chúc mừng. Xin mời vào, mời vào.   
- Hòa thượng ta tới đây có hai việc: Thứ nhất là đến chúc mừng, thứ hai là đến hóa chút duyên.   
- Hòa thượng hóa duyên bao nhiêu?   
- Không cần nhiều, 200 lượng thôi. Đủ số ta mới đi.   
- Tưởng chút ít, chứ còn số đó nhiều quá, tiệm tôi thí xả không đủ. Thôi ông đi hóa duyên chỗ khác đi!   
Tế Điên nghe thế, cười hà hà nói:   
- Bây giờ ta xin 200 lượng, người cho thì thôi; tới chừng đứng bóng không chỉ 200 đâu mà phải 400 lượng, qua xế phải 600 lượng, chiều tối phải 800 lượng; còn để giáp một ngày đêm thì cả tiệm trà nhà ngươi cũng tính chưa đủ số đó nhé!   
  
Chưởng quỹ nghe nói biết là Hòa thượng khùng đến quấy rối. Có một người mua trà ưa xen việc tào lao, tới nói:   
- Này Hòa thượng! Cửa hàng người ta mới khai trương, ông tới phá đám làm chi. Ông muốn xin vài ba tiền để mua hương đèn thì đây tôi cho ông; còn muốn vài ba điếu để có quần áo đổi thay thì hôm khác lại, cưỡi trên người tôi đây nè!   
- Cưỡi trên người ông hả, ngươi cõng ta được à! Ha ha!   
Người kia nghe những lời ngoắt ngoéo đó, nói:   
- Này Hòa thượng, hóa chút duyên là hóa bao nhiêu tiền?   
- Có 200 lượng bạc là ta đi ngay thôi, không lấy thêm một điếu nào hết.   
Người ấy nghe Tế Điên nói bắt quàng, bèn nghiêm sắc mặt, nói:   
- Này Hòa thượng, ông đừng có đùa, tôi không chấp ông đâu. Thôi, ông đi lo hóa duyên cho đủ số đi!   
- Không cần ông chấp với nê, ông cố mà xem ta hành sự sẽ biết.   
Đoạn kêu:   
- Dương Mãnh, hãy để ý xem nhé! Hễ thấy có lão đạo sĩ nào từ phía Nam Hồ Đồng đi tới, ngươi cứ níu lại đập chết ngay trước tiệm trà, để cho chủ tiệm trà đến cửa quan đền mạng người ta chơi!   
  
Dương Mãnh bản tính hồn nhiên, nghe Tế Điên bảo thế liền gật đầu vâng dạ, nhìn chăm chăm về phía Hồ Đồng chờ đợi lão đạo sĩ. Quả nhiên không bao lâu, từ phía Hồ Đồng đi lại một lão đạo sĩ mình cao tám thước, eo nhỏ lưng gù, đầu đội khăn đạo sĩ màu xanh, mình mặc đạo bào bằng đoạn màu lam thắt lưng tơ, chân mang giày thêu vớ trắng. Trên lưng lủng lẳng một cây bảo kiếm trong bao bằng da cá, đuôi gươm mấy tua màu vàng phất phơ theo gió. Vị đạo sĩ ấy mặt như trăng rằm, mắt mũi hiền từ, ngũ quan thanh tú, ba chòm râu thưa buông dài trước ngực, vừa đi vừa hát:   
*Huyền trong diệu diệu trong huyền*  
*Dưới điện Tam Thanh có chân truyền*  
*Không phải Thánh cũng không Tiên*  
*Mải miết động sâu khổ tu luyện*  
*Miệng nuốt kim đan nguyên thần hiện*  
*Chứng tỏ Tam Thanh thiệt có truyền.*  
Dương Mãnh ngó thấy, đùng đùng nổi giận, hét lớn:   
- Hay a! Yêu đạo chớ chạy, ông đợi mi ở đây đã lâu!   
Nói rồi liền huơ quyền đánh tới.   
Lão đạo sĩ này từ đâu đến? Tại sao Tế Điên lại bảo Dương Mãnh đón đánh ông ta?   
Nguyên bởi ở đường Thái Bình trong thành Lâm An có một nhà tỷ phú họ Châu tên Cảnh, tự Vọng Liêm. Bởi ông ta giàu quá nên người thường gọi là Châu Bán Thành, trong nhà của đến trăm muôn. Ông ta chỉ có một đứa con trai tên là Châu Chí Khôi, 21 tuổi, chưa lập gia đình. Chí Khôi cũng khá đẹp trai, nhưng hiềm nỗi quá kén chọn, cao với không tới, thấp lại chẳng để mắt nhìn, vì thế từng tuổi đó còn lẻ loi một bóng. Châu viên ngoại tuổi quá 70 lại dưới gối chỉ có Chí Khôi nên rất mực cưng chiều. Ngày kia, Chí Khôi bỗng nhiên ngọa bệnh và điều dưỡng ở thư phòng hoa viên. Mời rất nhiều thầy thuốc nổi danh chẩn trị mà bệnh thế vẫn không thuyên giảm, viên ngoại vì thế rất đỗi lo âu. Một hôm tối lại, viên ngoại tự tay xách đèn lồng ra thư phòng ở hoa viên thăm bệnh con. Vừa đến cửa thư phòng, bỗng nghe bên trong có tiếng trai gái cười đùa; viên ngoại động tâm nghĩ rằng: "Chắc đứa a hoàn nào của bà nhà lén dẫn dụ con ta làm chuyện bại hoại gia phong đây. Ta phải đến xem mặt coi đứa nào cho biết". Bèn đến bên cửa sổ thấm ướt một khoảng giấy, xoi lỗ nhìn vào. Bên trong, đồ đạc thiết trí vẫn như cũ. Trên chiếc bàn nhỏ ở trên sạp, ngọn bạch lạp đang tỏa chiếu bên mấy thức ăn. Chí Khôi đang ngồi ở một bên, còn ngồi đối diện bên kia là một cô gái sắc đẹp hoa nhường nguyệt thẹn. Lão viên ngoại nhìn kỹ, té ra cô gái ấy chính là Nguyệt Nga, con gái của Vương viên ngoại ở sát tường nhà. Lão viên ngoại cả kinh, thầm nghĩ: "Ta với Vương viên ngoại là bạn hồi còn để chỏm. Sao hai đứa nhỏ này dám làm việc trăng hoa xấu hổ như vậy kìa?". Chính ông cũng không dám bước vào nhà sợ hai người xấu hổ tự tận, bèn quay trở về phòng mình, thở dài, kêu phu nhân nói:   
- Bà ơi, bà có biết thằng con mình mắc bệnh gì không? Tôi vừa thấy nó cùng Vương Nguyệt Nga, con gái của bác Vương Thành ở kế nhà mình, uống rượu vui đùa ở ngoài thư phòng đấy. Bà tính lẽ nào cho phải đây?   
Phu nhân nói:   
- Có gì mà viên ngoại phải lo! Ngày mai, ông sang nhà bác Vương thăm hỏi chuyện trò rồi nhân tiện hỏi thăm con gái bác đã có đôi bạn chưa. Nếu chưa có đính ước ở đâu thì mình gấp rút cậy mai mối đến hỏi. Làm như thế, một là giữ vẹn được danh giá của hai nhà, hai là cho đôi trẻ được tròn tâm nguyện, há không phải là kế lưỡng toàn sao?   
Viên ngoại cho là có lý, bèn an lòng đi nghỉ. Sáng hôm sau, ăn điểm tâm xong, viên ngoại thay đổi y phục, cùng với gia nhân mang lễ vật sang thăm Vương viên ngoại. Vừa đến trước cổng, thấy từ xa bốc lên cát bụi mịt mù, một người cưỡi ngựa và hai chiếc kiệu đi lại, thì ra đó chính là Vương viên ngoại. Vương viên ngoại lật đật xuống ngựa, chào hỏi Châu viên ngoại rằng:   
- Lâu nay huynh trưởng có mạnh giỏi chăng?   
- Hiền đệ đi đâu về thế? Người ngồi trong kiệu là ai vậy?   
Vương viên ngoại nói:   
- Đó là cháu gái anh, Vương Nguyệt Nga chớ ai. Cháu nó hơn hai tháng nay ở chơi bên nhà cậu. Nhân vì có mai mối đến hỏi, ngày mai đưa lễ đến nên sáng hôm nay tôi phải qua rước cháu về.   
Châu viên ngoại nghe nói, thầm nghĩ: "Sao có chuyện lạ vậy kìa? Chính mắt mình thấy Vương Nguyệt Nga đang ngồi uống rượu với thằng con mình, làm sao nó lại ở nhà cậu nó hơn hai tháng được? Có phải mình hoa mắt, nhìn lầm người chăng? Chuyện đó đâu thể có được?”. Nghĩ rồi bèn nói:   
- Này hiền đệ, cho kiệu đến gần cửa cho ta thăm nhìn mặt cháu một chút.   
Vương viên ngoại bảo khiêng kiệu lại gần, thị tỳ vén rèm, dìu Vương Nguyệt Nga xuống vái chào chúc phúc Châu viên ngoại. Châu viên ngoại nhìn kỹ, quả nhiên cùng với cô gái đã thấy ở thư phòng ngày hôm qua không sai một nét, trong lòng thầm nghĩ: “Không xong, không xong rồi! Con Nguyệt Nga này không yêu cũng là quái, chẳng phải quỷ cũng hồ ly!". Ông quá lo sợ cơ hồ muốn ngất đi, may có người ở một bên dìu đỡ mới khỏi ngã. Vương viên ngoại hỏi:   
- Huynh trưởng thấy cháu gái ra sao mà có dáng điệu khác thường như thế?   
Châu viên ngoại nói:   
- Hiền đệ ơi, ta nhìn thấy cháu mà sực nghĩ đến con mình ở nhà, bây giờ không biết bệnh thể nhẹ nặng ra sao!   
Vương viên ngoại nói:   
- Tôi thiệt không rõ việc đó, để ngày mai tôi sẽ sang thăm cháu.   
Nói rồi kiếu từ. Châu viên ngoại về đến nhà thở vắn than dài. Phu nhân hỏi duyên cớ cũng lo lắng không an. Viên ngoại nói:   
- Vợ chồng ta chắc không sống nổi vì việc này. Biết làm sao bây giờ?   
Hai vợ chồng đang lo rầu, xảy thấy từ ngoài đi vào một đứa thơ đồng tên là A Phước. Tên này khoảng 15, 16 tuổi, rất là lanh lợi, nói:   
- Thưa viên ngoại, chớ lo. Ở ngoài cửa Thanh Ba có *t*òa Tam Thanh quán, lão đạo sĩ ở miếu đó tên là Lưu Thái Chơn, có tài bắt yêu trấn trạch, lui quỷ trị bệnh rất tài. Viên ngoại đi mời ông ấy đến có thể trị bệnh *c*ho công tử được.   
Viên ngoại nghe nói có lý, liền hối gia nhân thắng ngựa cùng với bốn gia nhân do A Phước dẫn đường đi thỉnh thầy. Đến cổng Tam Thanh quán ngoài cửa Thanh Ba, tớ thầy xuống ngựa gõ cửa. Bên trong có một đạo đồng đi ra, hỏi:   
- Quý vị tìm ai?   
Gia nhân đáp:   
- Chúng tôi là người của Châu viên ngoại ở trong thành, đến đây mời đạo gia bắt yêu.   
Đạo đồng vào trong thông báo. Tòa miếu này có một tòa điện chính, hai bên có kèm Đông Tây hai dãy. Lão viên ngoại đi đến nhà Đông được lão đạo sĩ xuống thềm tiếp rước. Viên ngoại thấy lão đạo sĩ đầu đội khăn đạo sĩ cũ, mặc đạo bào bằng vải lam, ngũ quan rất thanh tú. Viên ngoại nói:   
- Đã lâu ngưỡng mộ đại danh tiên trưởng như sấm nổ bên tai. Hiện tại trong hoa viên nhà tôi có con yêu làm loạn, biến mình làm Vương Nguyệt Nga ở gần nhà để mê hoặc con trai tôi là Chí Khôi. Cầu xin tiên trưởng mở lòng từ bi đến bắt yêu an trạch, lui quỷ, trị bệnh giùm cho cháu.   
Lão đạo sĩ biết họ Châu là một nhà đại phú, liền vội vàng ưng thuận, nói:   
- Xin viên ngoại cứ về trước, tiểu đạo giây lát sẽ đến sau.   
Viên ngoại uống cạn chén trà rồi cáo từ. Lão đạo sĩ đưa khách ra cửa rồi trở vào miếu kêu đạo đồng hỏi:   
- Này đạo đồng! Khăn đạo sĩ và đôi giày mới của ta, mi cầm bao nhiêu tiền?   
- Hôm trước mua rượu cầm được hai điếu.   
- Đem cái khánh cùng chân đèn đổi về. Còn đạo bào cùng dây tơ buộc cầm bao nhiêu?   
- Cầm năm điếu.   
- Đem chiếc tiền bàn và mấy tấm gương đổi lại. Đi chuyến này phải ăn mặc coi được một chút mới phát tài.   
  
Đồ vật đã chuộc về, lão đạo sĩ mặc áo đội mũ chỉnh tề mới đi về phía cửa Thanh Ba. ông lại đi vòng qua cửa Tiền Đường cố ý khoe bộ cánh đẹp. Nào ngờ đang đi bỗng nghe trước mặt có tiếng hét và có người đưa tay đánh tới.

**Khuyết Danh**

Tế Điên Hòa Thượng

Đồ Khùng Dịch

**Hồi Thứ 5**

Châu Viên Ngoại Nơi Hoa Viên Gặp Yêu  
Quán Tam Thanh Mời Được Lão Đạo Sĩ

Có thơ rằng:   
*Tháng năm vùn vụt nắng mưa thay*  
*Khóa lợi đàm danh chớ miệt mài,*  
*Xương trắng buông tay chôn trũng rậm*   
*Vàng ròng khó giữ tóc khôn phai*  
*Chết đi luống để thiên niên hận*  
*Lúc sống nào ai chịu rảnh tay*  
*Ra cửa hú dài trời đất rúng*  
*Mây trắng bồng bềnh chim hạc bay.*  
  
Lão đạo sĩ bị Dương Mãnh lia mấy quyền, khăn đạo sĩ rách bươm, trâm vàng rơi xuống đất. Tế Điên lật đật chạy ra can. Trần Hiếu cũng nạt:   
- Dương hiền đệ! Còn chưa chịu đi sao. Tiếp tay sư phụ đánh càn để đền nhơn mạng ngườita à?   
Nói rồi kéo Dương Mãnh đi mất. Lão đạo sĩ giận đến uất cả người, trợn mắt hét lớn:   
- Phản rồi, phản rồi! Khi không khi không, níu người ta lại mà đánh. Ta phải lên huyện Tiền Đường tố cáo ngươi mới được.   
Tế Điên nói:   
- Được rồi, đạo gia gặp ta ở đây hay quá! Vậy thì như thế này nhé. Đạo gia cứ bỏ mấy cái khánh với mấy cặp chân đèn đem cầm ra đây, năm cái tiền bàn cũng đem ra nốt, rồi muốn làm gì mặc ý.   
Lão đạo sĩ nghe nói ngạc nhiên thầm nghĩ: "Mình đem đồ đi cầm, sao ông thầy chùa này biết được vậy cà!".   
  
Định thần nhìn kỹ Hòa thượng trước mặt tướng mạo xấu xí, thân cao khoảng năm thước, trên đầu tóc dài gần một gang tay, mặt mũi tèm lem, tăng bào rách nát, thiếu tay, rách bâu, lưng cột sợi dây tơ, khật khà khật khưỡng trên đôi giầy cỏ nát. Đạo sĩ hỏi:   
- Hòa thượng ở chùa nào vậy?   
Tế Điên nói:   
- Ta ở chùa Hoàng Liên nơi bến cỏ Phổ Đồng tên là Khổ Hạnh.   
Lão đạo sĩ nói:   
- Hòa thượng định đi đâu?   
- Ta định vào thành Lâm An, có một nhà tài chủ ở đường Thái Bình tên là Châu Vọng Liêm. Ông ấy giàu nhất trong thành Lâm An này, thiên hạ còn kêu ông là Châu Bán Thành nữa. Ông ấy mời ta đến nhà để bắt yêu an trạch, trừ quỷ, trị bệnh cho con.   
  
Lưu Thái Chơn nghe nói trong lòng không vui, nghĩ rằng: "Châu viên ngoại thiệt không phải chút nào! Đã thỉnh ta thì đừng mời Hòa thượng, đã thỉnh Hòa thượng còn mời ta làm gì? Thôi ta cứ đến đó xem sao. Nếu cung kính ta thì ta bắt yêu cho, còn cung kính Hòa thượng thì ta rút lui vậy". Nghĩ rồi bèn nói:   
- Này Hòa thượng! Ông với tôi cùng đi đến đó nhé.   
Tế Điên vác tượng Vi Đà lên vai vừa đi vừa hỏi:   
- Này Lưu đạo gia, ông họ gì?   
Lưu Thái Chơn giận nói:   
- Ông dã kêu tôi là Lưu đạo gia rồi, lại còn hỏi tôi họ gì nữa. Bộ ông điên hả?   
Tế Điên cười ha hả, chợt miệng hát:   
*Người bảo ta điên, ừ ta điên!*  
*Khùng điên đất sợ quỷ thần kiêng.*  
*Ví bằng muốn học khùng điên ấy.*  
*Phải nộp bần tăng rượu mấy tiền.*  
Hai người đi vào cửa Tiền Dường, đến cổng lớn nhà phía Bắc đường Thái Bình thấy có bốn cây hòe trước ngõ. Trong cửa treo lủng lẳng mấy tấm bảng “Nghĩa công là trọng - Việc thiện gắng công - Xóm làng nghĩa nặng - Gặp nghĩa cố thi”. Hai người đến gọi cửa. Quản gia từ trong chạy ra nói:   
- Đạo gia đến rồi!   
Lão đạo sĩ nói:   
- Xin phiền thưa lại có bần đạo vừa đến.   
Thấy có vị Hòa thượng vác tượng Hộ pháp Vi Đà đứng lẳng lặng một bên, quản gia lấy mắt ngó một cái rồi trở vào. Viên ngoại đang ở thư phòng chờ đợi lão đạo sĩ, thấy gia nhân vào thưa là có Lưu Thái Chơn, đạo sĩ ở Tam Thanh Quán đến, lại cùng đi với một vị Hòa thượng. Châu viên ngoại ngạc nhiên nói:   
- Ai thỉnh Hòa thượng vậy?   
Châu Phước nói:   
- Chắc là đạo sĩ mời thêm đó. Viên ngoại ra tiếp rước phải tỏ vẻ cung kính cho đạo sĩ vui lòng.   
Chính ra ai nấy đều lầm cả. Viên ngoại ngỡlà lão đạo sĩ mời Hòa thượng đến, còn lão đạo sĩ lại đinh ninh là gia chủ di mời Hòa thượng trước. Sự thật chính là Hòa thượng tự ý đến mà thôi. Viên ngoại từ bên trong đi ra, Tế Điên ngước mắt nhìn: Viên ngoại thân hình cao ráo, nét mặt phương phi, phục sức tao nhã, dưới cằm lưa thưa chòm râu bạc, dáng điệu thong dong. Viên ngoại hướng về phía Hòa thượng chắp tay nói:   
- Xin kính mời Hòa thượng. Mời đạo gia vào trong nhà.   
Lưu Thái Chơn thấy vậy hơi phật ý, nghĩ rằng: “Quả là viên ngoại cung kính Hòa thượng quá mức. Gặp Hòa thượng chắp tay xá lia lịa, còn gặp mình chỉ kêu đạo gia rồi thôi. Về quách cho rồi!”. Tuy nghĩ thế nhưng vẫn không trở bước. Lại nghĩ: "Mình đem năm bộ chân đèn mới chuộc ra bộ quần áo, hy vọng đi chuyến này có mấy mươi lạng bạc để chuộc đồ về. Nếu giận bỏ về không, lấy gì để chuộc lại". Nghĩ thế đành theo viên ngoại đi vào. Thơ phòng đặt ở nhà ba gian phía Tây, ở giữa đặt bàn bát tiên, hai bên đặt hai hàng ghế dựa, trên tường treo tự thiếp của danh nhân rất trang nhã. Hòa thượng và lão đạo sĩ vừa ngồi xuống, gia nhân lật đật dâng trà.   
Hòa thượng nói: Dọn rượu đi.   
Lão đạo sĩ thấy thế nghĩ rằng: "Hòa thượng này có vẻ quen thuộc quá, chắc là đến đây thường nên không tỵ hiềm kia đây gì hết".   
Lão viên ngoại lật đật bảo gia nhân dọn rượu. Giây lát gia nhân dọn chén bát, bày tiệc rượu lên. Hòa thượng chẳng tỵ hiềm chi, xề qua ngồi ngay ghế giữa. Lão đạo sĩ trong lòng dẫu không vui cũng không tiện nói ra. Uống xong ba bốn chén rượu, thấy viên ngoại đối với Hòa thượng cung kính, lão đạo sĩ nhịn không được mới hỏi viên ngoại:   
- Vị Hòa thượng này có phải viên ngoại mời không?   
Viên ngoại nghe nói lắc đầu lia lịa:   
- Không phải tôi mời, tôi đâu có quen, ông ấy đi với đạo gia mà.   
Lão đạo sĩ nói:   
- Tôi cũng đâu có quen, ông ấy nói viên ngoại mời đến mà.   
Hòa thượng nói:   
- Cần chi nhắc chuyện đó, hãy uống thêm vài chén nữa đã nào.   
Viên ngoại cả giận nói: Hay cho Hòa thượng, ông dám tới đây ăn bậy nói càn hả? Bay đâu, tống cổ Hòa thượng này cho mau.   
Gia nhân chạy ra thấy Hòa thượng đương bưng chén, kê lên miệng toan uống. Châu Phước nói:   
- Nè Hòa thượng, ông làng chàng ở đâu lại đây. Thôi ra mau đi ông.   
Vừa nói vừa kéo kéo xô xô lôi Hòa thượng tuốt ra khỏi cổng. Đóng cửa trở vào, dòm lại thấy tượng Vi Đà Hòa thượng còn bỏ quên lại đó liền vào thưa với viên ngoại:   
- Hòa thượng bị tôi đẩy ra rồi, mà tượng Vi Đà còn bỏ quên lại đó.   
Viên ngoại nói:   
- Mi đem trở ra cho ổng kẻo tội nghiệp.   
Lão đạo sĩ nói:   
- Thưa viên ngoại, bây giờ trong quý viện có yêu tinh ra làm sao, mê hoặc công tử như thế nào xin cho biết rõ để lát tôi đốt hương cầu đảo, họa bùa trấn trạch cho xong.   
Thật ra lão đạo sĩ này về việc đốt hương họa phù chẳng có chút bản lãnh chi, lâu nay núp bóng điện Tam Thanh lòe thiên hạ để sống nhờ lộc Thánh Tiên mà thôi. Viên ngoại nói:   
- Con yêu tinh ấy biến hình cô gái giống hệt như Vương Nguyệt Nga ở kế bên nhà. Mỗi tối nó thường uống rượu với con trai tôi ở hoa viên.   
Lão đạo sĩ nghe nói ngạc nhiên nghĩ thầm: "Ta đâu có biết đốt hương họa phù là chi. Yêu tinh có thể biến thành hình người được thì đâu phải vừa. Ta bắt nó không được, nó bắt lại ta thì mang khốn!”. Trù trừ giây lát mới nói:   
- Thưa viên ngoại, con yêu này dữ lắm, phải có thêm bảy người nữa hợp với tôi là tám. Tám người lập thành bát quái liên hoàn trận bao vây mới được.   
Viên ngoại nói: Được, được. Bèn kêu Châu Phước:   
- Ngươi đi bắt yêu với đạo gia nhé.  
Châu Phước nói:   
- Không được đâu, tôi nhát gan lắm, không cáng đáng nổi. Xin viên ngoại sai người khác đi.   
Viên ngoại lại kêu Châu Lộc: Vậy ngươi đi nhé!   
Châu Lộc nói:   
- Không được đâu! Mắt tôi kém lắm.   
Viên ngoại là người tinh tế, thấy không ai chịu đi đã hiểu phải có trọng thưởng mới có dõng phu. Người ta không có quyền lợi ai chịu ra sức! Viên ngoại mới nói:   
- Có ai chịu đi với đạo gia không? Không phải đi không đâu. Mỗi đêm, một người ta cho mười lạng bạc. Cần số bảy người có ai đi không?   
Châu Phước đứng kề bên vọt miệng nói:   
- Tôi xin đi.   
Viên ngoại hỏi:   
- Ngươi không còn nhát gan nữa sao?   
Châu Phước nói:   
- Tôi vừa mới được thuốc tiên, mua được một củ thược dược to tổ bố.   
Viên ngoại hỏi:   
- Mua để làm gì vậy?   
Châu Phước nói:   
- Sắc uống hết sợ ngay.   
Viên ngoại nói:   
- Chà, đánh được hơi tiền, nó đổi nhát ra gan ngay.   
Châu Lộc cũng nói:  
- Tôi cũng xin đi nữa.   
Viên ngoại hỏi:   
- Bộ ngươi hết quáng mắt rồi sao?   
- Không phải vậy đâu. Viên ngoại nghe chưa rõ, tôi chỉ quáng mắt ở trong nhà mà thôi.   
Giây lát số bảy người đã đủ. Viên ngoại hỏi:   
- Đạo gia cần thêm những gì nữa, xin cho biết.   
Lão đạo sĩ bảo đem giấy bút ra viết một cái toa gồm các vật dụng: một cái bàn cao, một ghế thái sư, một cái lư hương có nấm tay đèn, một hộp đèn trắng, một thẻ nhang dài, một xấp giấy tiền, một cây bút mới, một chỉ châu sa, một nghiên mực mới, một tờ giấy vàng, rau thơm một nắm, nước vô căn một chén, năm hộc đậu mè, một mớ bạch cập.   
Viên ngoại chiếu theo toa cho mua sắm đầy đủ rồi hỏi:   
- Thưa đạo gia, những thứ này bài trí ở đâu?  
Lão đạo sĩ bảo:   
- Đem thiết trí ở thư phòng công tử nơi hậu viên, ta sẽ đến sau.   
Chốc lát trời sụp tối, lão đạo sĩ cùng viên ngoại đem bảy tên tùy tùng, mỗi người trong tay đều cầm giáo nhọn đi ra hậu viên. Lão đạo sĩ đưa mắt nhìn một lượt. Hoa viên này thiết trí rất chỉnh tề, muôn hoa đua thơm, cỏ cây rậm rạp, nào lâu đài điện gác, nào thủy tạ lương đình thật là hoa cỏ bốn mùa tranh vẽ. Lão đạo sĩ đi đến phía trước, thấy căn nhà gồm có ba gian. Gian phía Bắc có ba căn, hai bên cũng đều có ba căn. Những đồ vật cần thiết đã dự bị đầy đủ. Mọi người kéo nhau vào nhà, bên trong công tử nghe thấy tiếng động, hỏi vọng ra:   
- Ai làm gì bên ngoài đó, mau cút đi ra xa nghe.   
Gia nhân nói:   
- Xin công tử đừng la lớn. Viên ngoại mời được đạo gia đến bắt yêu an trạch lui quỷ trị bệnh cho công tử đó. Công tử chắc bị yêu tinh hớp hồn mất rồi.   
Công tử giận quá hét lớn:   
- Cút đi, đừng nói bậy.   
Lão đạo sĩ không trả lời. Viên ngoại trở ra nhà trước, chờ đợi tin mừng do đạo sĩ đưa đến. Lão đạo sĩ dặn mọi người hãy ở cả nhà ngoài để sẵn sàng trợ oai. Lão đạo sĩ ngồi ở ghế thái sư chờ đến khi trống điểm canh hai mới dốt đèn sáp lên, cung kính đốt một nén hương lâm râm khấn đảo: "Tam thanh giáo chủ, thần Phật ở trên, tín sĩ đệ tử là Lưu Thái Chơn làm đạo sĩ ở Tam Thanh quán. Hôm nay có nhà họ Châu bị yêu ma quấy phá, thỉnh đệ tử bắt yêu an trạch lui quỷ trị bệnh. Kính mong Thần Phật xót thương bảo hộ, xua đi yêu quái. Đệ tử được mấy mươi lạng bạc trở về xin cúng tạ lễ hoàn nguyện".   
Khấn vái đã xong, đạo sĩ lột mũ đạo sĩ xuống, cả khăn bịt đầu cũng bỏ ra để tóc xõa, rút thanh bảo kiếm, đoạn lấy năm thứ gạo nếp chà lên kiếm, dùng nước cốt bạch cập hòa với châu sa vẽ nên ba đạo linh phù. Lão đạo sĩ nói:   
- Này Châu Phước, ngươi hãy xem dây! Ta đốt đạo linh phù thứ nhất thì cuồng phong nổi dậy, đến đạo thứ hai thì yêu quái bị thâu tóm, đạo thứ ba đốt đi thì bảo kiếm sẽ chém lìa đầu yêu quái, bắt nó phải hiện nguyên hình. Nếu là người chết biến thành quỷ, quỷ chết biến thành tinh, tính mạng của nó bị kết thúc ngay lập tức.   
Bọn Châu Phước lặng lẽ theo dõi. Đạo sĩ dán linh phù lên đầu bảo kiếm, miệng đọc lô lô la la, chẳng nghe rõ tiếng gì. Đọc xong đạo sĩ hô:   
- Thái Thượng lão quân, cấp cấp như luật lịnh.   
Bảo kiếm kèm theo đạo linh phù huơ lên, ánh sáng lấp loáng. Đoạn đốt linh phù. Mọi người chờ mãi mà không thấy có tí gió nào nổi lên.   
Châu Phước nói:   
- Các anh thấy ông đạo sĩ nói dóc chưa?   
Châu Lộc nói:   
- Đừng nóng, đợi đốt linh phù thứ hai xem sao!   
  
Đạo sĩ lại trong miệng lâm râm niệm chú, gắn đạo linh phù vào kiếm đốt lửa khơi lên, lại không thấy động tĩnh gì.   
  
Lão đạo sĩ thấy thế, lật đật lấy đạo linh phù thứ ba gắn trên mũi kiếm đốt, miệng đọc lâm râm, vừa mới huơ ra, bỗng thấy cuồng phong nổi đậy, lão đạo sĩ nhướng mắt nhìn xem, sợ đến hồn bất phụ thể: một con yêu chờn vờn xô đến chụp lão đạo sĩ.

**Khuyết Danh**

Tế Điên Hòa Thượng

Đồ Khùng Dịch

**Hồi Thứ 6**

Châu Viên Ngoại Thuật Kỹ Việc Gặp Yêu  
Lưu Thái Chơn Bắt Yêu Bị Yêu Bắt

Có thơ rằng:   
*Đời người như giấc chiêm bao*  
*Đất trời quán trọ nơi nào quê cha*  
*Đó đây lưu lạc Ta bà,*  
*Nơi nào dừng bước, mai hoa thưởng nhàn.*  
  
Lão đạo sĩ đốt ba đạo linh phù xong thì một trận cuồng phong nổi dậy, ầm ầm có tiếng bước chân đi đến. Đạo sĩ đinh ninh con yêu này mặt xanh tóc đỏ lông lá đầy mình trông dễ sợ lắm. Nào ngờ hé mắt nhìn ra là một cô gái mặt trắng môi son, tóc liễu lưng eo, thiên kiều bách mị, chưa từng thấy bao giờ. Có lời khen rằng:   
  
*Gió đưa hương lạ ngọt ngào*  
*Dáng đi thiên kiều bách mị*  
*Đan thanh tay phàm khó tả*  
*Vóc người lồ lộ ưa nhìn*  
*Y phục càng tôn nét đẹp*  
*Trâm vàng cài lỏng tóc mai*  
*Môi hồng hé nở nụ cười.*  
  
Cô gái đó đi về phía lão đạo sĩ, nói:   
- Hay cho lão tặc Thái Chơn, mi dám tính bắt bà cô mi hử?   
Châu Phước mới nói với mọi người:   
- Té ra có ai xa lạ đâu, bà con với ông đạo đó mà.   
Lão đạo sĩ sợ đến hồn phi phách tán, nói:   
- Xin tiên cô chớ giận, để nghe tiểu đạo nói đây. Tiểu đạo dù có gan trời cũng nào dám bắt tiên cô được. Chỉ nhơn vì nhà họ Châu mời tiểu đạo đến trị bệnh cho công tử, mới phiền thỉnh tiên cô đến đó thôi. Xin tiên cô hãy nghe tiểu đạo lời này. Hà hà hà, tiên cô chắc đang tu luyện ở thâm sơn cùng cốc nào đó, đạo cao đức trọng, sá chi chút bụi hồng trần này. Tiểu đạo dám khuyên tiên cô nên trở về tiếp tục tu luyện kim thân muôn đời bất hủ. Như vậy có được chăng?   
Yêu tinh nghe nói thế, cả giận hét:   
- Đồ khỉ, lâu nay ta chưa ăn thịt người, sẵn mi đây, hôm nay ta chén một bữa cho sướng miệng!   
  
Nói rồi chạy xô đến, miệng phun ra một luồng khói đen. Đạo sĩ la ói một tiếng, té lăn xuống đất, bảo kiếm cũng tuột khỏi tay. Bọn Châu Phước sợ đến hồn vía lên mây, lủi xuống sàn chui trốn. Chiếc giường nhỏ quá mà người lại đông, không thể nào dung chứa hết. Châu Lộc mới kéo Châu Phước nói:   
- Anh xê qua cho tôi chui vào một tí.   
Châu Phước sợ quá mê đi, nên trông gà hóa cuốc, nói:   
- Xin cô cô đừng kéo chân con tội nghiệp.   
  
Trong lúc mọi người đang giành nhau chui trốn, thì bên ngoài vang lên tiếng như trời long đất lở. Có kẻ lớn mật lén nhìn ra, thấy bên ngoài có một vầng hào quang đỏ rực, có một vị Kim giáp thiên thần đứng chắn ở cửa. Đó chính là tượng Vi Đà hiển thánh. Mọi người sợ quá chẳng dám ra, rúc dưới gầm giường cho đến trời sáng bạch. Bên ngoài, lão viên ngoại thức suốt đêm chờ đợi sáng ra cùng với những người lớn gan ra huê viên xem đạo sĩ bắt yêu như thế nào.   
  
Vào đến trong nhà xem lại thấy đạo sĩ té nằm trên đất mặt mũi xanh dờn, bảo kiếm tuột khỏi tay nằm kế đó. Sờ tay xem thì thấy cả người ông ta đểu lạnh. Đến thư phòng xem thì thấy mọi người đang chui trốn dưới giường, người chui dưới bàn cũng có. Kéo chân ra, mọi người nói:   
- Xin cô cô tha mạng, đừng kéo chân con tội nghiệp.   
Lão viên ngoại nói:   
- Có cô cô nào ở đây, bay chưa chịu chui ra còn làm gì trong đó?   
Bọn Châu Phước nhìn ra thấy viên ngoại, nói:   
- Viên ngoại ơi, chúng con sợ bắt chết đi được!   
Viên ngoại hỏi sự việc như thế nào, bọn Châu Phước đem sự tình hôm qua đạo sĩ bắt yêu ra sao thuật lại một lượt. Viên ngoại đằng hắng một tiếng rồi nói:   
- Thiệt là phước bất trùng lai, họa vô đơn chí! Yêu quái đã không bắt được mà vị đạo sĩ còn nằm chết ở đây nữa. Phải đi báo quan khám nghiệm mới xong.   
Phàm người có tiền rất sợ dây dưa đến cửa quan. Viên ngoại bảo gia nhân trước hết phải quét dọn cho nhanh chóng, rồi ra nhà trước thầm nghĩ: "Tượng Vi Đà của vị Hòa thượng này hay quá, đang đứng ở nhà trước sao lại chạy ra nhà sau hiển thánh? Đợi khi lão Hòa thượng đến lấy mình không cho, hỏi ông cần bao nhiêu tiền, mình mua lại để trấn nhà thì hợp cách quá!”. Còn đang tính nhẩm như thế, xảy nghe có tiếng người đập cửa và tiếng của Hòa thượng vọng vào bảo mở cửa lấy tượng Vi Đà:   
- Tượng Vi Đà của tôi đã có chủ mua rồi, dù cho sáu trăm muôn lượng bạc cũng không bán.   
Viên ngoại nghe nói, vội chạy ra trước xem. Bên ngoài không phải là Hòa thượng mà là một người mình cao tám thước, đầu đội khăn viên ngoại, mình mặc áo đoạn màu lam, mặt mũi phương phi hiền từ, râu ba chòm phất phơ trước ngực, sau lưng có một đứa tiểu đồng độ 14, 15 tuổi. Viên ngoại nhìn kỹ chính là Tô Bắc Sơn, em kết nghĩa của mình. Châu viên ngoại hỏi:   
- Phải hiền đệ kêu cửa không?   
Tô Bắc Sơn nói:   
- Phải đó, hôm nay tôi đến giới thiệu với anh một người, đó là Phật sống Tế Điên ở chùa Linh ẩn bên Tây Hồ mà tôi thường nói với anh đó. Tối hôm qua ông đến nhà tôi nhắc việc vác tượng Vi Đà đi hóa duyên. Ông nói trong nhà anh yêu tinh quấy phá, đến đây để bắt yêu bị anh đuổi ra, còn bỏ tượng Vi Đà lại. Hôm qua ông ở đằng nhà tôi. Tôi nghĩ rằng chắc tại anh chưa biết, nếu biết là Tế Công, chắc anh đâu có xử tệ như vậy. Hôm nay tôi đưa ông đến, một là để bắt yêu, hai là để đem tượng Vi Đà về.   
Châu viên ngoại nói:   
- Này hiền đệ, có như vậy sao? Hiện tại Lưu Thái Chơn ở Tam Thanh quán đến bắt yêu không xong lại bị yêu phun độc khí đến giờ vẫn còn bị hôn mê bất tỉnh. Tôi đang cho người một mặt báo tin cho đằng miếu của lão đạo hay, một mặt báo quan đến khám nghiệm, kế bên ngoài nghe Hòa thượng gọi cửa đó. Này hiền đệ, hiền đệ mời giùm đại sư đó đến đây đi.   
Tô Bắc Sơn quay lại thấy Hòa thượng đang ngồi chồm hổm bên tường, nói:   
- Xin mời sư phụ đến đây cho viên ngoại ra mắt.   
Châu viên ngoại lật đật ra rước vào đại sảnh, gia nhân dâng trà. Châu viên ngoại nói:   
- Bạch Thánh tăng, việc hôm qua bọn tôi không hề biết kể như không mắc tội, xin Thánh tăng hỷ xả cho, để bảo dọn rượu tạ tội với Hòa thượng.   
Tế Điên nói:   
- Bửa nay ta không uống rượu. Đi bắt yêu an trạch trước rồi uống rượu sau. Ông dẫn ta ra hậu viên nhé.   
Châu viên ngoại nói:   
- Phải đó!   
Rồi lập tức dẫn đường. Ra đến hậu viên thấy đạo sĩ hãy còn nằm ngay trên đất. Hòa thượng nói:   
- Hôm qua chắc lão gặp bà con đây?   
Châu Phước nói:   
- Phải đó, hôm qua chúng tôi nghe ông ta gọi là cô cô đấy!   
Tế Điên nói:   
- Trước hết ta hãy cứu trị cho lão đạo đã. Các ngươi đi lấy cho ta nửa chén nước nóng, nửa chén nước mát, ta cho ông ấy uống chút thuốc hòa với chút nước âm dương sẽ tỉnh ngay chớ gì.   
Gia nhân đem nước đến, Hòa thượng lấy thuốc hòa vào đổ vô miệng đạo sĩ. Giây lát đạo sĩ mửa ra một thôi một hồi rồi từ từ mở mắt, thì ra trước mặt là Hòa thượng đến cùng với Châu, Tô hai vị viên ngoại. Lão đạo sĩ lật đật đứng dậy nói:   
- Thiệt xấu hổ quá, xấu hổ quá!   
Hòa thượng nói:   
- Này viên ngoại, ông lấy cho lão đạo 50 lượng bạc để ôngấy về chuộc lại năm bộ đèn nhé.   
Viên ngoại bảo gia nhân đem bạc đưa cho lão đạo. Lão đạo nhận bạc rồi tạ ơn hỏi viên ngoại:   
- Xin hỏi chùa của vị đại Hòa thượng này ở đâu?   
Châu viên ngoại đáp:   
- Đó chính là Phật sống Tế Công ở chùa Linh Ẩn bên Tây Hồ đấy.   
Lão đạo sĩ nghe nói lật đật sụp xuống đất dập đầu tạ lỗi:   
- Thật tôi không biết Thánh tăng, hôm qua có nhiều điều xúc phạm.   
Tế Điên nói:   
- Đạo gia chớ lạy lục làm chi. Từ nay có còn muốn bắt yêu giùm người nữa thôi?!   
Lão đạo sĩ nói:   
- Lần này suýt tiêu mạng tôi sợ quá rồi. Từ nay về sau không dám di bắt yêu nữa.   
Nói rồi đạo sĩ cáo từ về miếu. Về đến Tam Thanh quán, bảo đạo đồng đem bạc chuộc đồ về. Gỡ bảng đề "Bắt yêu trấn trạch" treo phía trước bỏ đi và dặn đạo đồng:   
- Bất luận ai mời ta đi bắt yêu, mi cũng bảo ta vào núi hái thuốc rồi nhé.   
Sau khi đạo sĩ đi rồi, Hòa thượng mới nói:   
- Này viên ngoại, ta lui quỷ trị bệnh cho công tử rồi sau mới bắt yêu nhé!   
Viên ngoại nói:   
- Vâng, xin Thánh tăng đại phát từ bi xuống phước cho.   
Nói rồi dẫn Tế Điên vào phòng Chí Khôi.   
Trong phòng bàn ghế vẫn như trước. Công tử Chí Khôi đang nằm đầu day hướng Đông, chân day hướng Tây, mặt mày vàng võ không có chút máu. Viên ngoại thấy thế rất lấy làm đau đớn, liên tiếp kêu mấy tiếng: “Chí Khôi ơi, Chí Khôi hỡi”, nhưng công tử vẫn không một tiếng trả lời, nhướng mắt nhìn viên ngoại rồi lại nhắm như cũ.   
Tô viên ngoại nói:   
- Thằng bé này ngày thường vốn là nhân vật phong lưu, mấy hôm nay không gặp mà biến đổi quá chừng. Mặt mũi nhợt nhạt quá nên tiều tụy.   
Tế Điên nói:   
- Không hề chi, ta cho cậu ấy uống tí thuốc là hết ngay.   
Nguyên nhân Chí Khôi mắc bệnh hư nhược, ban ngày hôn hôn mê mê, tối lại suốt đêm không ngủ, tinh thần hoảng hốt nhưng trong tâm vẫn còn nhận định rõ ràng. Thấy lão viên ngoại, Tô viên ngoại và Hòa thượng đến kế bên mà mắt mở không ra. Thấy Hòa thượng đưa tay vào trong áo móc ra một viên thuốc, Châu viên ngoại hỏi:   
- Bạch Thánh Tăng, đó là viên thuốc chi vậy?  
Tế Điên đáp:   
- Cái này kêu là Yếu mạng đơn. Con ông mạng sắp đứt rồi, nhờ viên thuốc của ta níu mạng lại.   
Nói rồi bỏ thuốc vào miệng nhai ngỏm ngoẻm, đoạn lấy tay vạch miệng Chí Khôi nhổ toẹt vào. Châu Chí khôi gớm quá, muốn nhổ mà nhổ chẳng ra, đành phải nuốt tuột xuống. Thuốc xuống tới đâu bụng sôi lụp bụp tới đó. Thuốc dẫn máu chạy, máu dẫn khí đi, ngũ tạng lục phủ rất là dễ chịu, trên mình nhẹ nhõm như cất đi gánh nặng ngàn cân.   
Hòa thượng hỏi:   
- Chí Khôi, cha mẹ ngươi được mấy người con?   
Chí Khôi thưa:   
- Chỉ có một mình tôi thôi.   
Hòa thượng nói:   
- Đã biết như vậy ngươi há không biết câu: "Bất hiếu có ba tội, không con là lớn nhất" hay sao mà đám ở hoa viên khởi tà tâm chiêu lấy yêu tà mới gây ra cớ sự? Càng nói, Hòa thượng ta càng thêm nổi nóng.   
Nói rồi xáng lên đầu Chí Khôi một cái bốp.   
Nguyên Chí Khôi mắc bệnh đã lâu, trong người hư nhược lắm, bị cái tát đó té nhào, thở chẳng ra hơi. Châu viên ngoại thất kinh. Tế Điên day qua nói:   
- Viên ngoại đừng có lo! Thằng nhỏ này không chết đâu. Để oan khí không tan chừng đó mới chết thiệt đấy. Nên đem tiền của cúng vào chùa ta để tiếp xây ba gian nhà bị cháy nhé.  
Viên ngoại lòng lo mạng sống cho con, lật đật đáp ứng ngay.   
Nguyên nhân Chí Khôi mắc bệnh là như thế này.   
Một bữa nọ Chí Khôi đứng tựa lan can ở Diễm Dương lầu nơi hoa viên xem hoa, xảy nghe về phía Đông cách tường có tiếng con gái nói chuyện. Chí Khôi nhìn lại thì ra đó là hoa viên của Vương viên ngoại, tiểu thơ Vương Nguyệt Nga đang kêu a hoàn hái hoa lài. Chí Khôi nhìn kỹ thấy Vương Nguyệt Nga quả là trang quốc sắc, mới nghĩ thầm: "Mới mấy năm trước đây, mình với Vương Nguyệt Nga cùng chơi đùa thấy cô ta cũng thường, có chi lạ đâu! Chỉ mấynăm không gặp lại mà *c*ô nàng trổ mã đẹp quá chừng. Thiệt là gái mười tám có khác. Chí Khôi ta nếu cưới được người như thế làm vợ không bõ công kén chọn bấy lâu”. Lòng nghĩ như thế, hai mắt ngó chăm bẩm xuất thần. Bên kia Vương Nguyệt Nga đang kêu a hoàn hái hoa, ngước lên ngó thấy bên lầu phía Tây có một văn sinh công tử, tay mặt xách túi gấm thêu, tay trái cầm chiếc quạt nhỏ, đương giương mất nhìn đăm đăm về phía bên này. Cô nương mắc cỡ mặt đỏ hồng, rồi hối a hoàn hái hoa mau xuống lầu. Chí Khôi nhìn theo cô nương xuống lầu hút bóng, thở dài than rằng: "Ôi phải chi mình mọc đôi cánh bay qua bên đó cùng Nguyệt Nga hội hợp mới thỏa lòng này”.   
Từ đó Chí Khôi như mê như dại, ở trong thư phòng nhắm mắt suốt ngày. Tiểu đồng đưa trà đến, Chí Khôi nói: "Em Nguyệt Nga đến đó phải không?", làm tiểu đồng sợ chạy vắt giò. Một tối nọ, Chí Khôi ngồi buồn, nhắm mắt lại, thấy phảng phất Nguyệt Nga trước mặt, mở mắt lại không. Ngày ngày cứ ra hoa viên kêu: "Nguyệt Nga em ơi, lại đây với anh", làm cho tiểu đồng kinh sợ thêm.   
Một tối kia, Chí Khôi ngồi buồn xo, nói: "Tính mạng của ta đã giao phó cho Nguyệt Nga rồi", và không thiết ăn uống gì nữa. Bỗng thấy bức rèm lay động, rồi một người bước vào, chính là Vương Nguyệt Nga. Chí Khôi như người bắt được vàng, nhảy tới ôm chầm lấy.

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
Đánh máy: bevanng  
Nguồn: Bevanng/ VNthuquan - Thư viện Online   
Nhà xuất bản Tôn giáo  
Được bạn: Ct.Ly đưa lên  
vào ngày: 15 tháng 6 năm 2010